

DẤU ẤN SÁNG TẠO, ĐỔI MỚI, ĐỘT PHÁ CỦA HỆ THỐNG KHUYẾN NÔNG VIỆT NAM

Ngày 28/12/2022, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác khuyến nông năm 2022. Tham dự Hội nghị có đại diện lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ. Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Trần Thanh Nam tham dự và chỉ đạo Hội nghị.

Năm 2022 là năm đặc biệt với ngành nông nghiệp nói chung và hệ thống khuyến nông nói riêng, triển khai nhiệm vụ trong bối cảnh thực hiện các chính sách quan trọng: Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCH Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Nghị quyết số 19); Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định số 150). Toàn hệ thống đã chủ động, tích cực tham gia vào việc tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; thúc đẩy liên kết sản xuất theo



Thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Thứ trưởng Trần Thanh Nam trao Bằng khen cho Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

chuỗi, tổ chức lại sản xuất và nâng cao năng lực, trình độ sản xuất cho nông dân; phát triển kinh tế xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp thông minh ...

Tại Hội nghị, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia Lê Quốc Thanh đã báo cáo kết quả hoạt động khuyến nông năm 2022. Nổi bật, khuyến nông đã thực hiện tốt công tác xây dựng và kết nối hệ thống. Hướng dẫn các

địa phương tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động theo tinh thần Nghị quyết 19. Xây dựng hướng dẫn thực hiện đối với chỉ tiêu "13.5. Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả" thuộc tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn trong Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Thực hiện chuyển đổi tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp.





Với công tác thông tin tuyên truyền, thực hiện truyền thông có thông điệp, chủ đề cụ thể. Với công tác đào tạo huấn luyện tổ chức theo hướng chuyển dần từ chuyển giao kỹ thuật sang thay đổi nhận thức hành vi nhằm nâng cao giá trị gia tăng sản xuất nông nghiệp. Với triển khai dự án, xây dựng mô hình theo chuỗi giá trị, liên kết hợp tác xã gắn với nông thôn mới. Cụ thể là hỗ trợ nông dân tổ chức lại sản xuất theo mô hình tổ hợp tác, hợp tác xã, câu lạc bộ khuyến nông và kết nối với các doanh nghiệp để bao tiêu sản phẩm cho nông dân.

Dấu ấn khuyến nông cộng đồng

Năm 2022, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã thực hiện Đề án thí điểm “Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác khuyến nông thông qua kiện toàn tổ khuyến nông cộng đồng”. Theo đó, hình thành ít nhất 26 tổ khuyến nông cộng đồng trên phạm vi 13 tỉnh có vùng nguyên liệu tham gia Đề án. Sau 1 năm triển khai, kết quả đạt được đã vượt ra khỏi phạm vi đề án, đó là: Ngoài 13 tỉnh tham gia Đề án thí điểm, hiện đã có thêm 12 tỉnh thành lập tổ khuyến nông cộng đồng với tổng số 132 tổ khuyến nông cộng đồng ở 25 tỉnh/thành, tổng số gần 900 khuyến nông viên. Thực tế, Hải Phòng đã thành lập tổ khuyến nông cộng đồng tại tất cả các xã (135 tổ, mỗi tổ có ít nhất 5 thành viên nhằm phục vụ xây dựng nông thôn mới). Nhiều tổ hoạt động đã có “đường nét” theo mục tiêu dự án. Nhiều địa phương đã xây dựng cơ chế chính sách hoạt động khuyến nông cộng đồng. Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia Lê Quốc Thanh đánh giá: Các tổ khuyến nông cộng đồng góp phần tạo nên hệ sinh thái khuyến nông, tăng tính tương tác giữa các thành



Lễ ra mắt Tổ Khuyến nông cộng đồng

viên, các tổ chức. Đồng thời nâng cao hiệu quả hệ thống khuyến nông cơ sở: Cơ cấu lại tổ chức, đa dạng chức năng, nhiệm vụ khuyến nông cơ sở gắn với địa bàn xã; Hướng tới khuyến nông theo nhu cầu và khuyến nông dịch vụ.

Đồng quan điểm trên, Cục trưởng Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Nguyễn Như Tiệp cũng cho rằng: Hiện nay, công tác an toàn vệ sinh thực phẩm chỉ quản lý theo dõi được đến cấp tỉnh, vì vậy có khuyến nông cộng đồng là lực lượng giám sát an toàn thực phẩm tại cơ sở hiệu quả nhất, thông qua tập huấn sẽ vận động người dân để thay đổi hành động.

Năm đột phá của hệ thống khuyến nông

Tại hội nghị, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Trần Thanh Nam đánh giá, năm 2022 là năm rất tích cực và hiệu quả của hệ thống khuyến nông với nhiều hoạt động nổi bật. Sự chuyển mình của đội ngũ khuyến nông đã bám sát thực tế và những yêu cầu từ thị trường, doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu sản xuất nông nghiệp. Đây là năm có rất nhiều đổi mới với các hoạt động nổi bật như đẩy mạnh khuyến nông cơ sở, hoạt động cơ giới hoá, thực hiện mô hình liên kết theo chuỗi giá trị. Lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ

cũng đánh giá cao hiệu quả hoạt động khuyến nông thông qua các hoạt động như: thông tin truyền thông, đào tạo tập huấn, biên soạn tài liệu, xây dựng mô hình tại vùng nguyên liệu...

Ông Nguyễn Quốc Toàn, Cục trưởng Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản cho rằng: Hoạt động khuyến nông năm qua đã tạo nên sự thay đổi cách nhìn nhận từ trung ương đến địa phương trong công tác quản lý nhà nước về khuyến nông. Đồng thời, qua khuyến nông cộng đồng đã tái lập hệ thống khuyến nông cơ sở - người đồng hành cùng nông dân.

Ông Lê Văn Đức, Phó Cục trưởng Cục Trồng trọt cũng đánh giá: Khuyến nông tham gia vào lĩnh vực trồng trọt rất hiệu quả, đặc biệt là giải quyết tốt vấn đề thiên tai, dịch hại bất thường xảy ra với sản xuất, xây dựng tài liệu tập huấn phục vụ cán bộ khuyến nông và nông dân. Với mục tiêu thúc đẩy sản xuất theo chuỗi thì lực lượng cán bộ khuyến nông cơ sở hoàn toàn có thể tham gia vào việc hướng dẫn, đào tạo nông dân trong việc xin cấp, quản lý vùng trồng, nhất là các loại trái cây xuất khẩu chủ lực. Điều này thể hiện rõ thời gian qua, khi nhiều quy trình, tiến bộ kỹ thuật trồng trọt đã được

chuyển giao một cách bài bản từ hệ thống khuyến nông, nhất là việc tái canh, phát triển cây công nghiệp.

Để tiếp tục phát huy và thực hiện có hiệu quả hơn nữa hoạt động khuyến nông trong thời gian tới với rất nhiều nhiệm vụ mới, Thứ trưởng Trần Thanh Nam chỉ đạo hệ thống khuyến nông năm 2023 cần tập trung thực hiện những nhiệm vụ như sau:

- Xây dựng mô hình khuyến nông đa giá trị - là mô hình gắn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật với tổ chức lại sản xuất theo hình thức hợp tác xã, nâng cao giá trị sản phẩm, tiếp cận thị trường theo chuỗi liên kết tổ chức lại sản xuất, liên kết doanh nghiệp. Gắn xây dựng mô hình với xây dựng nông thôn mới và kiểm tra, giám sát chất lượng an toàn thực phẩm. Cần phải xây dựng tiêu chí đầu vào, đầu ra cho các mô hình. Xu hướng, ở trung ương sẽ thực hiện những mô hình quy mô lớn gắn với các doanh nghiệp lớn; ở địa phương sẽ thực hiện những mô hình quy mô nhỏ hơn phù hợp với cơ sở.

- Hoàn thiện đề án khuyến nông cộng đồng, tập trung nâng cao năng lực đội ngũ, tổ chức lại bộ máy tại địa phương, xác định rõ chức năng nhiệm vụ, cơ chế hoạt động ở trung ương và địa phương. Trung tâm và các đơn vị thuộc Bộ cần phối hợp đào tạo cho cán bộ khuyến nông cộng đồng hiểu thêm về hợp tác xã, về quản lý chất lượng sản phẩm, lấy đó làm cơ sở để hướng dẫn thêm người nông dân. Thực hiện đào tạo thí điểm giám đốc hợp tác xã cho khuyến nông cộng đồng. Xem xét thành lập tổ kinh tế kỹ thuật tại cơ sở nhằm quản lý, giám sát hiệu quả hơn hoạt động sản xuất. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia sẽ tổ chức sơ kết đề án thí điểm, dự kiến tháng 3 - 4/2023.



Các đại biểu tham quan mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp tại tỉnh Bắc Ninh

- Hệ thống khuyến nông cần xây dựng cơ chế, chiến lược tổ chức để xã hội hóa hơn nữa hoạt động, nhằm thu hút các nguồn lực, đồng thời phục vụ công tác quản lý nhà nước. Ngoài ra, khi liên kết doanh nghiệp, cần đảm bảo về chuyên môn, chất lượng, hoạt động khuyến nông chỉ có thể phát triển sâu, rộng, tích hợp nhiều ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số chỉ khi kết hợp được với doanh nghiệp.

- Hệ thống khuyến nông cần đổi mới cách làm hơn nữa. Thời gian tới, Bộ phối hợp với Trường Đại học Hiroshima - Nhật Bản về hợp tác đào tạo. Cán bộ khuyến nông trung ương có thể tham gia đào tạo tiến sĩ về khuyến nông, cán bộ khuyến nông cơ sở có thể đi học tập, lao động ở nước ngoài, vừa giúp tăng thu nhập.

Yêu cầu toàn hệ thống tập trung xây dựng nội dung hoạt động của lực lượng khuyến nông ngay từ cấp huyện thông qua hình thức của các trung tâm dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp. Các đề án

nâng cao năng lực khuyến nông cộng đồng có thể tranh thủ nguồn lực ODA từ những tổ chức quốc tế như từ Hàn Quốc, Nhật Bản bởi họ rất quan tâm tới khuyến nông cộng đồng.

- Nghị định 105 về chức năng, nhiệm vụ mới của Bộ Nông nghiệp và PTNT sẽ có hiệu lực từ ngày 15/1/2023. Do đó, các đơn vị trực thuộc Bộ, trong đó có Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phải sớm hoàn thiện kế hoạch cho năm kế tiếp. Tiếp đó, tham mưu lãnh đạo để sửa Nghị định 83 về khuyến nông phù hợp với chức năng nhiệm vụ mới của khuyến nông. Đồng thời xây dựng chiến lược, kế hoạch hoạt động đến năm 2050.

Trước mắt sẽ thực hiện việc tổng kết, đánh giá kết quả 30 năm hoạt động khuyến nông (1993 - 2023) và đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2023 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 □

THU HẰNG

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

LỄ HỘI CƠ GIỚI HÓA CHÂU Á (AGRITECHNICA ASIA LIVE 2022) SỰ KIỆN QUỐC TẾ TRỌNG ĐIỂM CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP



Các đại biểu cắt băng khai mạc Lễ hội Cơ giới hóa châu Á 2022

Tháng 8 năm 2022, tại Thành phố Cần Thơ - Việt Nam, được sự chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã phối hợp với Hiệp hội Nông nghiệp Đức (DLG) và Viện Nghiên cứu Lúa quốc tế (IRRI) tổ chức Lễ hội Cơ giới hóa châu Á (AGRITECHNICA ASIA LIVE 2022) với chủ đề “Cơ giới hóa đồng bộ hướng tới nền nông nghiệp bền vững”.

Sự kiện thu hút nhiều tổ chức quốc tế như: Bộ Nông nghiệp và Hợp tác xã Thái Lan, Hiệp hội Nông nghiệp Đức, Đại sứ quán Đức, Hội thương mại Đức, Viện Lúa IRRI,... cũng như các doanh nghiệp, hợp tác xã trong nước và nông dân đến trưng bày, triển lãm, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm, hợp tác giao thương, góp phần tạo động lực chuyển đổi nền kinh tế nông nghiệp Việt Nam theo hướng phát triển bền vững. Hàng trăm công ty từ nhiều quốc gia đã đem đến Cần Thơ những quy trình canh tác cùng nhiều máy nông nghiệp hiện đại để trình diễn tại Lễ hội.

PGS.TS Lê Quốc Thanh, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Trưởng ban tổ chức Agritechnica Asia Live 2022, cho biết: “Có 4.000 nông dân tham dự

toàn bộ các sự kiện của lễ hội. Đây là ngày hội cơ giới hoá lớn nhất từ trước tới nay được tổ chức tại Việt Nam, là dịp để chúng ta nhìn nhận lại xem chúng ta cần làm những gì để thúc đẩy quá trình cơ giới hoá đồng bộ, góp phần phát triển nông nghiệp bền vững. Đây cũng là cơ hội để tạo một thị trường về cơ giới hoá, các doanh nghiệp, hợp tác xã, bà con nông dân tìm hiểu, kết nối lẫn nhau; là cơ hội để các doanh nghiệp trong và ngoài nước học hỏi về công nghệ, tìm kiếm cơ hội hợp tác”.

Phát biểu tại lễ hội, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Lê Minh Hoan nhận định: Đây là sự kiện

Một số kết quả chính của sự kiện

- Đối với các doanh nghiệp quốc tế: sự kiện tạo cơ hội giao thương giữa các doanh nghiệp thương mại và sản xuất máy móc và thiết bị nông nghiệp công nghệ cao, nhiều doanh nghiệp đã ký được các thỏa thuận hợp tác trao đổi sản phẩm như Bayer, Baywa,...
- Đối với các doanh nghiệp trong nước: sự kiện đã tạo cơ hội để các doanh nghiệp tiếp cận với nông dân nhằm giới thiệu công nghệ, thiết bị cơ giới hoá sản xuất nông nghiệp, nhiều doanh nghiệp đã ký kết được hợp đồng với nông dân về mua bán sản phẩm, công nghệ.
- Đối với nông dân: được trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về cơ giới hoá, sản xuất lúa gạo bền vững, nâng cao nhận thức về cơ giới hoá, được tiếp cận với công nghệ, mô hình sản xuất lúa bền vững do các doanh nghiệp và tổ chức quốc tế giới thiệu (5.000 lượt nông dân được trao đổi chia sẻ, nâng cao năng lực về cơ giới hoá và chuyển đổi số).
- Đối với khối nghiên cứu và đào tạo: có cơ hội trao đổi thông tin về cơ giới hoá và các thành tựu về kết quả nghiên cứu do các doanh nghiệp khối tư nhân trong và ngoài nước giới thiệu (25 viện nghiên cứu và trường đại học trên toàn quốc tham gia sự kiện).

quốc tế trọng điểm mang dấu ấn của ngành nông nghiệp nhằm thúc đẩy canh tác nông nghiệp bền vững thông qua ứng dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến, hiện đại.

Theo Bộ trưởng, với chủ trương cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển nông nghiệp bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới, Chính phủ đã và đang tiếp tục quan tâm, ban hành, xem xét nhiều chính sách hỗ trợ phát triển cơ giới hóa nông nghiệp. Bên cạnh đó, các hoạt động về huấn luyện, đào tạo lao động sử dụng máy, thiết bị cơ giới hóa nông nghiệp... cũng được chú trọng. "Sự kiện sẽ giúp nông



*Lễ ký thỏa thuận hợp tác giữa
Trung tâm Khuyến nông Quốc gia và Công ty Baywa*

dân tiếp cận được những máy móc hiện đại, đồng thời kết nối để các nhà sản xuất máy nắm rõ hơn nhu cầu của nông dân để sản xuất máy nông nghiệp phù hợp. Chỉ khi

nào chúng ta xây dựng được thị trường cơ giới hoá thì mới mong công cuộc này đi nhanh hơn, thực chất hơn" □

BBT (gt)

Các hoạt động sau sự kiện

- Thực hiện thỏa thuận hợp tác ký kết giữa Trung tâm KNQG với Công ty Bayer: Tiếp tục cùng với Bayer xây dựng dự án sản xuất lúa gạo bền vững vùng ĐBSCL, hỗ trợ khoảng 200 mô hình sản xuất lúa bền vững trên địa bàn 13 tỉnh, năm 2022 hoàn thiện tài liệu dự án và thực hiện từ năm 2023.
- Thực hiện các thỏa thuận hợp tác ký kết giữa Trung tâm KNQG và Công ty Bình Điền: tiếp tục thực hiện dự án canh tác lúa thông minh và hỗ trợ các thủ tục hoàn thiện qui trình canh tác.
- Làm việc với các đối tác như Baywa và các đối tác khác xây dựng chương trình nâng cao năng lực cho các bên về cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp (ưu tiên vùng ĐBSCL).
- Xây dựng chương trình đào tạo khuyến nông về cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp theo hình thức hợp tác PPP.
- Nâng cao năng lực hệ thống khuyến nông thông qua tăng cường năng lực tổ khuyến nông cộng đồng về cơ giới hoá trong sản xuất lúa gạo và cây ăn trái, hỗ trợ thực hiện Đề án vùng nguyên liệu đạt chuẩn lúa gạo và cây ăn trái.
- Cam kết tham gia mạng lưới AGRITECHNICA trong tương lai.



KHUYẾN NÔNG HẢI PHÒNG VỚI SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP THEO CHUỖI GIÁ TRỊ

Tại Hải Phòng, nhờ sự góp sức của những người làm công tác khuyến nông, nhiều mô hình nông nghiệp tiêu biểu liên kết bao tiêu sản phẩm đã được xây dựng, mở ra những hướng đi mới cho nông dân, thúc đẩy ngành nông nghiệp phát triển bền vững. Giai đoạn 2017 - 2022, Trung tâm Khuyến nông Hải Phòng đã xây dựng được 20 mô hình liên kết theo chuỗi giá trị, mang lại lợi ích thiết thực cho cả nông dân và doanh nghiệp.

Tại huyện Thủy Nguyên, cây na là cây trồng truyền thống có giá trị kinh tế với diện tích hơn 300 ha. Để giúp bà con phát triển cây na bền vững, Trung tâm Khuyến nông Hải Phòng xây dựng mô hình "Phát triển, cải tạo vùng nguyên liệu trồng na hàng hóa tập trung, sản xuất theo quy trình VietGAP gắn liên kết tiêu thụ sản phẩm". Theo đó, Trạm Khuyến nông huyện Thủy Nguyên đã tăng cường chuyển giao tiến bộ kỹ thuật về quy trình chăm sóc, cách phòng trừ sâu bệnh cho cây na để đảm bảo quả đạt chất lượng.

Nhờ được liên kết, bao tiêu sản phẩm, các hộ trồng na đang chuyển sang sản xuất hàng hóa, làm ra những sản phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Đáng chú ý, năm 2021, với việc được thành phố công nhận là sản phẩm OCOP đạt 3 sao, cây na bở ở đây càng có nhiều cơ hội phát triển.

Năm 2022, Trung tâm triển khai Mô hình sản xuất lúa giống gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm, vụ mùa năm 2022. Mô hình có quy mô 17 ha trên cánh đồng xã Ngũ Phúc, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

Mô hình đã mang lại lợi nhuận cho người sản xuất, hướng tới hình thành các vùng chuyên sản xuất lúa giống tại Hải Phòng để cung ứng cho nông dân, giảm chi phí cho cả doanh nghiệp sản xuất



Cán bộ khuyến nông Hải Phòng luôn đồng hành cùng người nông dân vì sự phát triển của nông nghiệp

giống và chi phí mua giống của nông dân. Mô hình giúp đánh giá hiệu quả của việc sử dụng cân đối phân bón hữu cơ vi sinh, phân bón NPK; từ đây khuyến cáo nông dân lựa chọn được loại phân bón chất lượng, giá thành phù hợp, giúp tăng năng suất, chất lượng, giảm sâu bệnh hại lúa.

Mô hình ứng dụng chế phẩm sinh học nuôi thâm canh cá rô phi theo tiêu chuẩn VietGAP được triển khai thí điểm tại gia đình ông Phạm Trung Hiếu, thôn Kim Châm, xã Mỹ Đức, huyện An Lão. Mô hình không sử dụng thuốc kháng sinh, hóa chất; áp dụng quy trình nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP nhằm làm ra sản phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm, đủ tiêu chuẩn xuất khẩu. Trung tâm Khuyến nông đã kết nối với các hợp tác xã, doanh nghiệp giúp nông dân bao tiêu đầu ra sản phẩm. Mô hình dự kiến cho lợi nhuận khoảng 250 triệu/ha, tăng 15 - 20% so với mô hình truyền thống.

Mô hình nuôi chim bồ câu Pháp an toàn sinh học được xây dựng nuôi với quy mô 4.800 con tại huyện Kiến Thụy có nhiều ưu điểm vượt trội như: sử dụng chế phẩm sinh học xử lý môi trường; bổ sung thảo dược, acid hữu cơ trong thức ăn, nước uống để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; áp

dụng quy trình chăn nuôi an toàn, kiểm soát và quản lý dịch bệnh, sử dụng máy ấp nhân tạo ... hướng tới hình thành và phát triển nghề chăn nuôi chim bồ câu trên địa bàn thành phố theo chuỗi ngành hàng.

Hiện nay, Hải Phòng là một trong những địa phương tiên phong trong việc thành lập các tổ khuyến nông cộng đồng. Đến nay, đã thành lập được 132 tổ khuyến nông với nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Tư vấn, dịch vụ và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật nông nghiệp. Một số tổ khuyến nông cộng đồng thực hiện kết nối các doanh nghiệp với nông dân trong các dịch vụ như: cung ứng phân bón chậm trả cho nông dân, ký kết hợp đồng liên kết bao tiêu sản phẩm lúa, khoai tây góp phần hình thành và phát triển các chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp.

Có thể nói, với tinh thần không ngại khó, không ngại gian khổ, ham học hỏi, sẵn sàng đương đầu với thử thách, đội ngũ khuyến nông Hải Phòng nói riêng và cả nước nói chung đang nỗ lực từng ngày vì sự phát triển của ngành nông nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập nền kinh tế 

NGUYỄN HƯƠNG GIANG
Trung tâm Khuyến nông Hải Phòng

KHUYẾN NÔNG QUẢNG BÌNH PHÁT HUY VAI TRÒ TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN



Cán bộ khuyến nông trẻ tỉnh Quảng Bình hỗ trợ kỹ thuật cho mô hình sản xuất dưa lưới công nghệ cao

Xác định việc xây dựng các mô hình sản xuất mới và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật là nhiệm vụ quan trọng, những năm qua, Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư Quảng Bình đã triển khai thực hiện nhiều mô hình trình diễn và nhân rộng đa dạng về các giống cây trồng, vật nuôi, giúp hình thành và lan tỏa nhiều phương thức sản xuất tiến bộ, từ đó tạo diện mạo mới cho sản xuất nông nghiệp của tỉnh nhà.

Đề án cải tạo đàn bò được xem là “điểm sáng” giúp bà con từng bước thoát nghèo. Từ nguồn kinh phí hỗ trợ của Nhà nước, Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư tỉnh đã triển khai thực hiện công tác thụ tinh nhân tạo (TTNT), góp phần nâng tỷ lệ đàn bò lai trên toàn tỉnh. Nhiều giống bò chuyên thịt như Sind, Brahman đỏ, Brahman trắng, BBB, Droughtmaster... được đưa vào phối giống, góp phần nâng cao chất lượng đàn bò địa phương. Đặc biệt, từ năm 2018 đến nay, công tác TTNT bò được xã hội hóa. Nhờ đó, tỷ lệ bò lai toàn tỉnh, năm 2010, chỉ dưới 11% thì đến cuối năm 2021 đã đạt 63%.

Chương trình trồng rừng, phủ xanh đất trống đồi trọc (chương trình 327) và Dự án trồng 5 triệu

ha rừng (Dự án 661) cũng là hoạt động lớn của tỉnh Quảng Bình. Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư Quảng Bình đã phối hợp với Dự án JICA2 triển khai thực hiện nhiều mô hình trồng rừng tại huyện Quảng Trạch, Minh Hóa, Tuyên Hóa... Nhiều mô hình bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội - môi trường.

Bám sát đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Trung tâm Khuyến nông-Khuyến ngư tỉnh Quảng Bình đã thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất. Từ năm 2020 đến nay, Trung tâm đã triển khai thực hiện trên 50 mô hình, chương trình, dự án từ nhiều nguồn vốn khác nhau. Các mô hình tập trung phát triển các sản phẩm chiến lược, có lợi thế cạnh tranh tạo ra nhiều chuyển biến, bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế; cùng với đó, là các mô hình sinh kế cho các hộ dân thuộc đồng bào dân tộc thiểu số.

Có thể kể đến các mô hình, chương trình đem lại hiệu quả kinh tế cao như: mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng vùng gò đồi sang trồng cây ăn quả, cây dược liệu; mô hình chuyển đổi đất sản xuất nông nghiệp kém hiệu quả sang trồng dưa xiêm, sen cho hiệu

quả cao gấp 2 - 3 lần so với trồng lúa; mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng 3 giai đoạn, năng suất đạt 25 tấn/ha; mô hình sản xuất rau an toàn VietGAP trong nhà lưới cho thu nhập bình quân 35 triệu đồng/vụ... Các giống cây trồng mới được đưa vào trồng thử nghiệm, được đánh giá cao về hiệu quả kinh tế và tính thích nghi, có nhiều triển vọng nhân rộng tại địa phương.

Công tác hướng nghiệp, đào tạo nghề cho lao động nông thôn cũng được hệ thống khuyến nông tỉnh thực hiện thường xuyên, có hiệu quả. Trên cơ sở nhu cầu của người dân, các nghề đào tạo được tập trung vào các loại cây, con có lợi thế của địa phương, chú trọng các tiêu chuẩn thực hành tốt, sản xuất công nghệ cao, sản xuất theo hướng hữu cơ như: sản xuất rau, quả an toàn trong nhà lưới theo tiêu chuẩn VietGAP; nuôi cá đặc sản, cá nước ngọt; trồng và chăm sóc cây ăn quả có múi; chăn nuôi bò, dê sinh sản ...

Để thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu khuyến nông đã đề ra, cùng với việc bám sát chủ trương tái cơ cấu ngành của tỉnh, Trung tâm Khuyến nông-Khuyến ngư tỉnh Quảng Bình tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp hoạt động để nâng cao hiệu quả và phương pháp khuyến nông. Cùng với đó, tiếp tục đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ khuyến nông các cấp, trong đó ưu tiên đào tạo khuyến nông huyện và xã; xây dựng kế hoạch thành lập tổ khuyến nông cộng đồng, tạo “cầu nối” giữa cán bộ khuyến nông, nông dân, hợp tác xã với nhà quản lý, doanh nghiệp, từ đó giúp gia tăng giá trị nông sản, xây dựng vùng nguyên liệu bền vững... □

TRUNG TÂM KNKN QUẢNG BÌNH

Giữ gìn, phát huy giá trị văn hoá TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Ngày 17/12/2022, tại tỉnh Bắc Ninh, diễn ra Hội thảo Văn hóa 2022 với chủ đề “Thể chế, chính sách và nguồn lực cho phát triển văn hóa”. Bản tin Khuyến nông Việt Nam xin giới thiệu một số nội dung chính bài tham luận của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lê Minh Hoan tại Hội thảo.

Tham luận “Giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa trong xây dựng nông thôn mới - thêm một góc nhìn về một nông thôn đáng sống”, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Lê Minh Hoan chia sẻ: Qua hơn 10 năm triển khai, Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được đánh giá đã đạt được thành tựu “to lớn, toàn diện và có tính lịch sử”. Bộ mặt nông thôn ngày càng khang trang, tiện ích xã hội được nâng lên, thu nhập người dân cải thiện dần.

Nhưng nhìn nơi này nơi kia, hình như còn thiếu điều gì đó đã ăn sâu vào tâm thức. Nhiều nơi hiện đại hơn, nhưng dường như thô ráp, vô hồn “đồng phục hóa”, lạc lõng với khung cảnh làng quê. Trước sự “sao chép” thiếu chọn lọc, đường hóa phố, phố trong làng, vui mừng xen lẫn tiếc nuối. Làng cao lên, làng to ra, nhưng con người lại dần xa nhau.

Bộ trưởng cho rằng, nông thôn là nơi cân bằng cảm xúc. Nông thôn là nơi con người sống hài hòa với nhau, hài hòa với môi trường thiên nhiên. Khi con người mưu cầu cuộc sống vật chất tốt hơn thì không tránh khỏi xung đột về lợi ích, tính cố kết cộng đồng dần mất đi. Khi ấy, “đèn nhà ai nấy sáng, ruộng nhà ai nấy làm”, sự so đo, đố kỵ làm rạn nứt tình làng nghĩa xóm.

Nông thôn còn là không gian văn hóa. Người làng kết nối lại thành cộng đồng dân cư làng, xã hội



*Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Lê Minh Hoan
phát biểu tại Hội thảo Văn hóa năm 2022*

làng. “Lệ làng” - những quy tắc ứng xử, không phải để vượt lên “phép nước”, mà giúp cho pháp luật được tiếp nhận một cách tự nguyện. Về mặt nào đó, “lệ làng” cũng là văn hóa đặc sắc ở nông thôn.

Nông thôn cần được xem là tài nguyên phát triển. Xây dựng nông thôn mới hướng đến hai mục tiêu chính. Thứ nhất, để người làng quê trân quý những giá trị truyền thống cha ông để lại. Thứ hai, để nông thôn trở thành tài nguyên phục vụ phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn. Làng quê giàu bản sắc, đậm chất văn hóa, sẽ là sức hút khách phương xa tìm đến khám phá những nét tinh hoa.

Nông thôn cần được xem là một miền di sản. Không chỉ là không gian sống hữu hình, nông thôn còn là không gian tâm thức, trong đó văn hóa tạo ra giá trị tâm thức. Nghi lễ tín ngưỡng, tâm linh dân gian, nếu biết phát huy, sẽ tạo ra dòng chảy tâm thức trong cư dân nông thôn. Lễ hội tịch điền, thờ phụng Thần nông, các vị Thần hoàng làng, tưởng nhớ tổ làng nghề,... là những nét văn hóa đậm chất nhân văn, nối kết con người với truyền thống lịch sử, giúp con người sống tử tế hơn, an bình hơn, văn minh hơn.

Khi lấy người dân làm trung tâm, cần xây dựng không gian sinh hoạt chung cho cư dân nông thôn. Đó là nơi trưng bày các giá trị văn hoá phi vật thể và vật thể. Gần đây, nhiều nơi đã hình thành nhiều không gian sinh hoạt như Hội quán, Ngôi nhà Trí tuệ, Nông hội... Tính cộng đồng từ đây, tri thức hoá người làng từ đây. Xây dựng nông thôn mới đâu chỉ là đầu tư hạ tầng, mà là vun đắp tinh thần con người.

Theo đó, Bộ trưởng Lê Minh Hoan đề xuất: Cần có Chương trình Mục tiêu Quốc gia về “Giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa nông thôn trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Đồng thời, cần có những chương trình giảng dạy văn hóa nông thôn trong các đoàn thể, tổ chức xã hội, chú trọng nhóm đối tượng học sinh là thế hệ tiếp nối, giữ gìn cho dòng chảy văn hóa dân tộc liên tục. Giữ gìn bản sắc văn hóa nông thôn là vấn đề nhiều quốc gia gặp phải trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Việt Nam không là ngoại lệ. Cần có những tiêu chí về văn hoá nông thôn thực chất có thể đo lường được, tránh bệnh thành tích, cần trao quyền cho người dân trong sứ mạng giữ gìn và phát huy các giá trị văn hoá 

BBT(gt)

PHÁT TRIỂN MÔ HÌNH DU LỊCH SINH THÁI NÔNG NGHIỆP GẮN VỚI NÔNG THÔN MỚI

Trong du lịch sinh thái, du lịch sinh thái nông nghiệp là một trong những nhóm sản phẩm chủ đạo. Khung cảnh nông thôn, hoạt động canh tác nông nghiệp, tri thức và văn hóa truyền thống các làng quê ở nông thôn, sản vật tươi ngon và khác lạ... là những yếu tố hấp dẫn khách du lịch. Một trong những vấn đề quan tâm hiện nay là thúc đẩy du lịch sinh thái nông nghiệp gắn với nông thôn mới trong bối cảnh ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu.

Ở nước ta có hệ sinh thái nông nghiệp tại các vùng sinh thái, vùng dân cư, nhiều sản phẩm du lịch sinh thái nông nghiệp đã được khai thác tốt, phát huy giá trị và trở thành thương hiệu đặc trưng cho sản phẩm du lịch của các địa phương như: du lịch sinh thái miệt vườn của các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long, du lịch sinh thái biển tại các khu nuôi hải sản tại Nha Trang (Khánh Hòa), vịnh Hạ Long (Quảng Ninh), làng trồng rau Trà Quế (Quảng Nam), làng trồng hoa và cây ăn trái công nghệ cao ven Đà Lạt (Lâm Đồng), làng vải Thanh Hà (Hải Dương), làng trồng nho Ninh Thuận, làng du lịch nhà vườn Thừa Thiên Huế ... Trào lưu xây dựng vùng chuyên canh, trang trại nông nghiệp phát triển đã tạo nên nhiều sản phẩm mới thu hút khách du lịch đến với du lịch sinh thái nông nghiệp như các trang trại trồng hoa tại Mộc Châu (Sơn La), Tam Đảo (Vĩnh Phúc), Đà Lạt (Lâm Đồng), làng hoa Sa Đéc (Đồng Tháp)..., đồng thời nhiều địa phương đã chú trọng xây dựng các sản phẩm du lịch nông nghiệp, tạo dựng lễ hội để quảng bá, thu hút khách du lịch như Lễ hội hoa tam giác mạch (Hà Giang), Lễ hội Na (Lạng Sơn), Lễ hội mận Mộc Châu (Sơn La), Lễ hội trái cây Nam Bộ (các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long), Lễ hội hoa Đà Lạt, Lễ hội cam Hà Tĩnh ...



Miệt vườn đồng bằng sông Cửu Long là điểm thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước

Thông qua du lịch sinh thái nông nghiệp, nhiều địa phương đã đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, tạo thêm nhiều việc làm, gia tăng thu nhập, đồng thời thúc đẩy phát triển cơ sở hạ tầng, điều kiện sinh hoạt và chất lượng cuộc sống của người dân. Thông qua hoạt động du lịch sinh thái nông nghiệp, nhiều sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm làng nghề tại nhiều vùng, miền đã tăng thêm giá trị thông qua giao dịch và tiêu thụ trực tiếp của khách du lịch không cần qua phân phối, giá trị gia tăng cao... đã tác động tích cực đến cuộc sống, kinh tế - xã hội khu vực nông thôn.

Thông qua du lịch sinh thái nông nghiệp, giá trị hàng hóa của nông sản gắn với cảnh quan nông thôn, truyền thống văn hóa bản địa của cộng đồng địa phương được gia tăng so với giá trị hàng hóa thuần túy của nông sản địa phương.

Điển hình, như tại làng hoa Sa Đéc (Đồng Tháp) có một mô hình liên kết du lịch độc đáo và hiệu quả mang tên "Hội quán cùng nhau làm du lịch". Mọi người tham gia mô hình cùng nhau chia sẻ kinh nghiệm làm du lịch, cập nhật những chính sách mới, ý tưởng

hay và nhất là cách đa dạng hóa sản phẩm, trải nghiệm sao cho du khách không bị nhàm chán. Những ý tưởng hay mô hình du lịch tương tự nhau sẽ được thảo luận để chuyển đổi, sao cho sản phẩm tại làng hoa Sa Đéc không bị trùng lặp.

Tại nhiều địa phương, cộng đồng đã cùng nhau gìn giữ, phát huy lợi thế để làm du lịch, liên kết những mô hình du lịch để tạo nên sức mạnh. Người dân được đào tạo nghiệp vụ phục vụ du khách, cả ngoại ngữ hay kỹ năng cứu nạn, giữ gìn môi trường ... Điểm du lịch sinh thái cộng đồng Cồn Sơn ở quận Bình Thủy (Cần Thơ) thường xuyên tiếp nhận du khách nhờ những trải nghiệm rất thú vị và độc đáo như thăm bè cá trên sông, ngắm "cá lóc bay" hay các vườn cây trái trĩu quả.

Để phát triển du lịch nông nghiệp với chương trình xây dựng nông thôn mới, nhiều địa phương đã xây dựng đồng bộ quy hoạch không gian phát triển du lịch nông thôn gắn với đặc trưng sinh thái vùng, miền, chú trọng bảo tồn giá trị văn hóa - lịch sử □

NGUYỆT THU

MỘT SỐ MÔ HÌNH KHUYẾN NÔNG CHĂN NUÔI NỔI BẬT NĂM 2022



Mô hình chăn nuôi lợn hữu cơ đang được nhân rộng tại các địa phương

Thực hiện Chỉ thị 2039/CT-BNN-KH ngày 20/6/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về triển khai Đề án Tái cơ cấu Ngành Nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, năm 2022, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã triển khai một số mô hình dự án khuyến nông lĩnh vực chăn nuôi, góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

Các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị, liên kết tiêu thụ sản phẩm

Mô hình chăn nuôi gà theo VietGAHP, liên kết tiêu thụ sản phẩm: Các hộ tham gia mô hình đều được chứng nhận VietGAHP và liên kết với Công ty Cổ phần giống gia cầm Lượng Huệ để giết mổ tập trung, có tem truy xuất nguồn gốc. Sản phẩm thịt gà được tiêu thụ tại các siêu thị và bếp ăn khu công nghiệp. Hiệu quả kinh tế mô hình tăng 17,5% so với chăn nuôi truyền thống.

Mô hình chăn nuôi lợn thịt chứng nhận VietGAHP, gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm: Đây là mô hình thuộc dự án chăn nuôi được triển khai tại các tỉnh có tiềm năng phát triển chăn nuôi lợn như Bắc Giang, Phú Thọ, Thái Nguyên, Tuyên

Quang, Thanh Hoá, Hà Nam, Nam Định và Nghệ An. Mô hình đã cung cấp 10.000 kg thịt hơi chứng nhận VietGAHP, bảo an toàn thực phẩm, có tem truy xuất. Công ty Công Danh, Công ty Thiên Thuận Tường, HTX Thiên Lộc và các hộ chăn nuôi đã tạo nên chuỗi liên kết từ chăn nuôi, đến giết mổ tập trung, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

Mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, tổ chức lại sản xuất: Lĩnh vực chăn nuôi đã triển khai 34/38 mô hình (89,5%) liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị. Các sản phẩm như: trứng gà, thịt gà, lợn, bò, sữa dê và mật ong đều có tem truy xuất nguồn gốc và liên kết với các doanh nghiệp/HTX để đưa sản phẩm tiêu thụ tại siêu thị, cửa hàng nông sản, khu công nghiệp, trường học ... Vì vậy, đầu ra luôn ổn định và cao hơn giá bán của sản phẩm chăn nuôi thông thường từ 10 - 15%.

Các mô hình gắn với xây dựng nông thôn mới và phát triển các sản phẩm OCOP

Mô hình hợp tác xã nuôi ong xây dựng sản phẩm OCOP: Mô hình chuyển giao quy trình nuôi ong mật theo VietGAHP nhằm nâng cao năng suất, chất lượng mật ong do kiểm soát tốt các chất tồn dư như kháng sinh, thuốc bảo

vệ thực vật. Sản phẩm mật ong bảo đảm chất lượng và vệ sinh ATTP, phục vụ xuất khẩu. Xây dựng được sản phẩm OCOP mật ong rừng Bồ Đề của HTX Cổ Đề Chải.

Mô hình chăn nuôi gà bản địa theo hướng hữu cơ, tạo vùng nguyên liệu xây dựng sản phẩm OCOP. Mô hình đã có sự liên kết chặt chẽ giữa các hộ chăn nuôi và HTX và tạo sản phẩm OCOP gà đen H'mông của HTX chăn nuôi Yên Hoà Phú.

Các mô hình góp phần phát triển kinh tế xanh, nông nghiệp theo hướng hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp thông minh, giảm phát thải khí nhà kính và chuyển đổi số

Mô hình chăn nuôi lợn theo hướng hữu cơ đã được nhân rộng tại các tỉnh Vĩnh Phúc, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Sóc Trăng, Đồng Tháp và Đồng Nai. Mô hình chăn nuôi gà theo hướng hữu cơ được triển khai tại Phú Thọ, Thái Nguyên, Hà Nội, Tuyên Quang, Thanh Hoá và Vĩnh Phúc. Mô hình ong mật theo hướng hữu cơ được triển khai tại Lâm Đồng, Đắk Lắk, Nghệ An, Sơn La và Bắc Giang. Do chất lượng sản phẩm của các mô hình theo hướng hữu cơ nâng lên rõ rệt nên giá bán cao hơn chăn nuôi truyền thống 30% (thịt lợn), 25% (thịt gà) và 22% (mật ong).

Mô hình kinh tế tuần hoàn trong chăn nuôi bò thịt gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm: Mô hình tổ chức liên kết HTX chăn nuôi bò thịt với Công ty Đông Thành và Công ty giống gia súc Hà Nội tạo ra sản phẩm thịt bò BBB. Chất thải chăn nuôi được xử lý bằng chế phẩm sinh học làm phân bón hữu cơ cho cây trồng. Hiệu quả kinh tế tăng 21,5%, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường □

HẢI NGUYỄN

SÁNG KIẾN KHỞI NGHIỆP CỦA CÔ GÁI NGƯỜI DAO ĐỎ Ở SA PA

Chào San Mỷ là cô gái trẻ người Dao đỏ sinh năm 2001 tại thôn Kim Ngan, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Khởi nghiệp với sản phẩm xà phòng thuần chay được chiết xuất từ những cây thuốc quý của đồng bào Dao Đỏ nơi chính mảnh đất quê hương mà cô sinh sống.

Theo chân anh Chảo Láo Tả, cán bộ văn hóa xã, chúng tôi có mặt tại gia đình Chảo San Mỷ để tìm hiểu về sự khởi nghiệp bước đầu được đánh giá khá thành công của cô gái trẻ vừa tròn 20 tuổi này. Cô vừa được nhận giải vàng tại Cuộc thi “Thách thức Sáng kiến Kinh doanh” năm 2022 nhằm khơi dậy và khuyến khích thanh niên dân tộc thiểu số, đặc biệt là nữ thanh niên, xây dựng và thực hiện các sáng kiến khởi nghiệp tại địa phương. Giải thưởng do Tổ chức Phi Chính phủ Aide et Action Quốc tế tại Việt Nam (AEA) phối hợp cùng Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các tỉnh: Lào Cai, Lai Châu và Hòa Bình tổ chức.

Trước mắt tôi là cô gái trẻ đáng người nhỏ nhắn nhưng rất nhanh nhẹn, tháo vát. Chia sẻ với chúng tôi cô cho biết “Sinh ra là một người con trong cộng đồng người

Dao, em gắn liền với nghề thù thừa và được người bà, người mẹ của mình truyền lại những kiến thức về các loại dược liệu của người Dao đỏ. Từ đó em đã có ý tưởng sáng tạo ra các sản phẩm gắn liền với văn hóa truyền thống, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống cho chị em nơi đây. Em mong muốn chị em sẽ khẳng định được vai trò, vị thế trong gia đình và ngoài xã hội”

Sản phẩm xà phòng thuần chay chiết xuất từ thảo dược thiên nhiên với 5 màu chủ đạo: màu xanh chàm chiết xuất từ ngải cứu và tinh dầu bạc hà; cam hạt điều chiết xuất từ tía tô và tinh dầu cam; màu nâu (củ nâu) chiết xuất từ rau má và tinh dầu gỗ hồng; màu trắng chiết xuất từ thảo quả, tinh dầu ngọc lan tây và sả chanh; màu đen chiết xuất từ than tre, Triet Hay Zang và tinh dầu chùa dù. Ngoài sản phẩm trên, cô còn sản xuất các loại tinh dầu, nến thơm từ các thảo dược sẵn có tại phương. Các sản phẩm hoàn toàn hữu cơ không có hóa chất, đó là bí quyết gia truyền của người Dao đỏ. Với xu thế, chất lượng cuộc sống ngày càng được



Xà phòng thuần chay được bày bán trên trang Reddao.org

nâng cao, khách hàng hướng đến việc sử dụng các dòng sản phẩm từ thiên nhiên nhằm bảo vệ sức khỏe và thân thiện với môi trường. Bằng sự kết hợp giữa truyền thống và hiện đại, sản phẩm đã đem đến sự tinh tế sang trọng, rất phù hợp làm quà tặng mỗi khi du khách có dịp ghé qua Sa Pa. Mấy cho rằng đây là hướng đi đúng giúp sản phẩm của cô và đồng bào sẽ ngày càng phát triển. Hiện sản phẩm được bày bán tại HTX, 1 số cửa hàng của thị xã Sa Pa, phát triển trên các sàn thương mại điện tử và trên Trang website riêng Reddao.org với giao diện bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt.

Hành trình khởi nghiệp của San Mỷ là những trăn trở, tâm huyết với từng nhành cây, ngọn cỏ dược liệu nơi quê nhà còn nhiều gian khó. Trong thời gian tới, những ước mơ xanh của tuổi 20 đại diện cho những người phụ nữ dân tộc Dao tại xã Ngũ Chỉ Sơn sẽ viết thêm những trang tươi sáng về khát vọng khởi nghiệp, khát vọng xây dựng bản người Dao ngày càng giàu đẹp □

ĐẶNG THƯƠNG THẢO

Văn phòng Điều phối NTM tỉnh Lào Cai



Chảo San Mỷ cùng với bà con trong thôn ngắm lại thành quả của mình

NGƯỜI NÔNG DÂN TIÊU BIỂU THỜI KỲ CHUYỂN ĐỔI SỐ



Thực hiện chăn nuôi gà an toàn sinh học là một trong những yêu cầu kỹ thuật đảm bảo chăn nuôi đạt hiệu quả cao

Bắt đầu khởi nghiệp từ năm 2010, chỉ với 2 sào đất nông nghiệp, sau 12 năm đam mê, gặt bó, chịu khó học hỏi và ứng dụng khoa học kỹ thuật công nghệ mới vào sản xuất; đến nay, anh đã có 3 trang trại chăn nuôi lợn, gà khép kín với quy mô 60.000 con gà thả vườn, 120 lợn nái và 1500 lợn thịt. Đó là nông dân Ngô Việt Tiến ở ấp Thanh Bình, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Anh Tiến bén duyên với con gà Bình Định từ năm 2010, sau này thành lập Câu lạc bộ rồi tham gia thực hiện mô hình chăn nuôi gà thả vườn do Trạm Khuyến nông thị xã Bình Long hỗ trợ. Ban đầu, chỉ với 2 sào đất trồng nhãn của gia đình, anh Tiến mạnh dạn vay mượn để mua 200 con gà giống Bình Định về nuôi. Thức ăn cho gà và thuốc thú y đều mua chịu của đại lý. Sau 4 tháng - kết thúc lứa gà đầu tiên, có lãi 2 triệu

đồng, anh tiếp tục đầu tư con giống; còn thức ăn, thuốc thú y vẫn mua gối đầu. Thấy nuôi gà có lãi, anh dần tăng đàn lên 1.000 con, rồi 2.000 con. Sau 5 năm, quy mô đàn gà của anh đã mở rộng lên tới 60.000 con gà thịt/lứa tại 03 trại với diện tích gần 3 ha.

Khu chăn nuôi của anh có hệ thống chuồng nuôi hiện đại, đạt chuẩn về kỹ thuật, hệ thống chăm sóc tự động chiếm tới 70%, áp dụng quy trình nuôi gà an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, ứng dụng công nghệ số như theo dõi, kiểm soát tình hình sức khỏe đàn gà thông qua camera kết nối với điện thoại thông minh. Anh Tiến cho biết: "Vừa đầu tư mở rộng quy mô song đồng thời cũng phải chịu khó học hỏi, tích lũy kinh nghiệm". Năm 2021, anh đầu tư xây dựng hệ thống chuồng lạnh, áp dụng công nghệ mới nhất để chăn nuôi lợn. Hiện tại đàn lợn nái sinh sản của anh

đạt quy mô 120 nái và 1500 lợn thịt. Do việc đầu tư bài bản, đồng bộ, thực hiện nghiêm ngặt việc chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, vệ sinh thú y, phòng trị bệnh ... nên đàn lợn, gà của gia đình anh đến nay vẫn an toàn, phát triển tốt, đạt hiệu quả kinh tế cao.

Ngoài việc chăn nuôi lợn, gà; anh Tiến còn là đầu mối cung cấp con giống, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y cho các trang trại vệ tinh, các thành viên câu lạc bộ chăn nuôi, tổ hợp tác và người chăn nuôi trên địa bàn thị xã Bình Long, huyện Lộc Ninh, huyện Bù Đốp, đồng thời tận tình tư vấn kỹ thuật miễn phí cho người chăn nuôi khi có nhu cầu. Anh đã tạo công ăn việc làm thường xuyên cho 8 lao động. Anh cũng là người tích cực tham gia các chương trình an sinh xã hội như đóng góp xây dựng nhà tình nghĩa, hỗ trợ người nghèo, xây dựng nông thôn mới

Mô hình chăn nuôi của gia đình anh Tiến là địa chỉ tin cậy, điển hình được nhiều tổ chức, nông dân trên địa bàn thị xã Bình Long và tỉnh Bình Phước đến tham quan, học tập. Do có uy tín, lợn, gà thương phẩm đạt chất lượng tốt nên thị trường tiêu thụ sản phẩm của gia đình anh luôn ổn định. Sau khi đã trừ hết chi phí, mỗi năm anh có cho thu nhập gần 2 tỷ đồng. Anh Tiến là nông dân sản xuất kinh doanh giỏi tiêu biểu của xã Thanh Lương và thị xã Bình Long, nhiều năm liền được tặng giấy khen, bằng khen của lãnh đạo các cấp. □

NGUYỄN THỊ HẠNH

Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp Bình Phước

HIỆU QUẢ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CPF BẢO QUẢN SẢN PHẨM TRÊN TÀU KHAI THÁC HẢI SẢN XA BỜ



Đoàn công tác Trung tâm Khuyến nông Quốc gia kiểm tra mô hình

Được sự hỗ trợ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, năm 2022, Trung tâm Khuyến nông Quảng Trị đã phối hợp cùng Trung tâm Khuyến nông Thừa Thiên Huế xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ CPF (Composite – Polyurethane Foam) trong bảo quản sản phẩm trên tàu khai thác hải sản xa bờ.

Mô hình triển khai tại tàu mang số hiệu QT – 90929, chủ tàu là anh Lê Văn Tuấn ở thôn Xuân Lộc, xã Gio Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Tham gia mô hình, anh Tuấn được hỗ trợ 50% kinh phí để xây dựng 2 hầm bảo quản sản phẩm bằng vật liệu PU, composite, thể tích 20 m³/hầm. Vật liệu PU có hệ số truyền nhiệt thấp hơn so với các vật liệu truyền thống, khó bắt lửa; có cấu tạo bọt xốp nhỏ, kín, nhẹ và cường độ chịu nén cao và ít thấm nước; có độ bám mạnh vào các vật liệu khác như kim loại, gỗ, thủy tinh. Khi thi công được phun trực tiếp vào từng vị trí nên đáp ứng được mọi hình dạng, không hạn chế độ dày, hạn chế được lỗ rỗng trong các mối nối, tạo được kết cấu vững chắc, nâng cao độ

bền cho hầm bảo quản và tàu cá. Ngoài ra việc thi công dễ dàng và thời gian thi công được rút ngắn.

Chủ tàu cá cho biết, chuyển đi biển đầu tiên sau khi cải hoán hầm tàu, số ngày ra khơi bám biển dài hơn. Lượng đá hao hụt sau chỉ 25%/chuyến biển (trước đây là 40 - 45%). Sản lượng cá thu được 100 tấn, tổng doanh thu 500 triệu đồng và mang lại lợi nhuận 300 triệu đồng.

“Qua quá trình hoạt động, tôi thấy hầm bảo quản mới giúp tiết kiệm chi phí đá, nâng cao hiệu quả bảo quản sản phẩm. Trước đây mỗi chuyến đi biển mất tới 1.500 cây đá, giờ giảm được 400 - 500 cây; trong khi chuyến biển kéo dài thêm 8 - 10 ngày nên giúp tăng doanh thu. Giá thu mua sản phẩm cao hơn so với sản phẩm của tàu không sử dụng hầm CPF từ 5.000 - 10.000 đồng/kg” - anh Tuấn cho biết thêm.

Bà Hoàng Thị Thu Thủy – Phó Chủ tịch UBND xã Gio Việt, huyện Gio Linh cho hay, mô hình triển khai tại địa phương giúp nâng cao hiệu quả trong bảo quản sản phẩm khai thác, giảm tổn thất sau

thu hoạch, tăng hiệu quả kinh tế và nguồn thu nhập cho ngư dân. Thời gian tới, địa phương mong muốn hệ thống khuyến nông tăng cường công tác hỗ trợ để nhân rộng mô hình cho các ngư dân vùng biển. Mô hình triển khai giúp chuyển giao tiến bộ kỹ thuật mới cho ngư dân. Phương pháp bảo quản mới có tính năng giữ nhiệt tốt, tăng thời gian bảo quản sản phẩm trên tàu, giúp nâng cao chất lượng hải sản đánh bắt. Mô hình tăng thời gian bám biển, góp phần đẩy mạnh nghề khai thác hải sản xa bờ và bảo vệ chủ quyền vùng biển của Tổ quốc.

Trong chuyến công tác của đoàn Khuyến nông Quốc gia kiểm tra, tham quan các mô hình đang thực hiện tại tỉnh Quảng Trị. Ông Lê Quốc Thanh, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia cho biết “Hiện nay Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã cùng với Trung tâm Khuyến nông tỉnh Quảng Trị triển khai các mô hình sản xuất phát triển sinh kế đối với bà con nông dân tỉnh Quảng Trị. Có thể nói đây là địa phương chúng tôi đã có những triển khai khá đầy đủ các giải pháp công nghệ để phát triển sản xuất từ mô hình chăn nuôi, mô hình trồng trọt đến mô hình nuôi trồng thủy sản, khai thác. Chúng tôi đánh giá rất cao và cho rằng Quảng Trị đã triển khai rất tốt các mục tiêu của các chương trình này. Qua tham quan các mô hình, chúng tôi nhận thấy bà con nông dân rất hào hứng. Vì vậy, trong thời gian tới, chúng tôi sẽ cùng với ngành nông nghiệp địa phương tiếp tục triển khai các diễn đàn, các lớp đào tạo tập huấn giúp cho bà con tiếp cận được các quy trình công nghệ để giúp cho bà con nhận thức được đầy đủ giá trị của các quy trình công nghệ này để áp dụng vào thực tế sản xuất”.

PHAN VIỆT TOÀN

Trung tâm Khuyến nông Quảng Trị

MỘT SỐ LƯU Ý VỀ VỤ LÚA XUÂN 2023 Ở PHÍA BẮC

Các tỉnh phía Bắc đang chuẩn bị bước vào gieo cấy vụ lúa xuân 2023. Xin chia sẻ một số thông tin và kinh nghiệm kỹ thuật giúp các địa phương và bà con nông dân chủ động sản xuất để có một vụ lúa xuân thắng lợi, hiệu quả.

Năm 2023, Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán sẽ trong cùng một tháng 1 và chỉ cách nhau 22 ngày. Đặc biệt năm âm lịch 2023 lại là năm nhuận 2 tháng 2. Theo dự báo trung và dài hạn của Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia cho thấy vụ đông xuân 2022 - 2023 ở các tỉnh phía Bắc thuộc dạng hình vụ đông hơi lạnh, nhiệt độ trung bình tháng khi gieo cấy là xấp xỉ trung bình nhiều năm, tháng 1/2023 hầu hết nhiệt độ bình quân dưới 20°C, suốt tháng 2 vẫn tiếp tục dưới 20°C, trừ khu vực Huế. Với dự báo lượng mưa, tháng 2 một số khu vực cục bộ có thể sẽ bị thiếu nước.

1. Biện pháp kỹ thuật

- Cơ cấu giống: Kiên trì với định hướng sử dụng bộ giống trà xuân muộn, cảm ôn, ngắn ngày; thời gian sinh trưởng 120 - 135 ngày. Lựa chọn và bố trí tỷ lệ cao (60 - 70%) các giống có chất lượng cơm gạo ngon, thơm, chống chịu sâu bệnh hại khá, các giống được phổ biến nhiều năm nay như BT7, Đài thơm 8, RVT, Ha na 112 (nhóm lúa thơm); các giống năng suất cao, chất lượng gạo khá như TBR225, Thiên ưu 8, VNR20, Hương bình, J02, J03, BC15 có gen kháng đạo ôn lá, ADI 128..., lúa ưu thế lai HYT. Bộ giống năng suất cao cho chế biến với tỷ lệ 15 - 20%, gồm các giống lúa lai như Nhị ưu 838, Thái xuyên 111, TH3-4, Q5, Khang dân... Còn lại là các giống bổ trợ khác như nếp (nếp 97, 98; nếp hương; giống đặc sản địa phương).

Một số địa phương bà con nông dân còn thói quen sử dụng

nhóm giống xuân sớm như VN10, C70, Xi21, Xi22... nên gieo mạ theo luống và phủ ni-lon, không cấy những ngày nhiệt độ dưới 15°C.

- Thời vụ: Áp dụng dựa trên cơ sở và căn cứ khoa học là lấy ngày lúa trổ có tần suất an toàn cao nhất để cho năng suất cao.

+ Vùng đồng bằng sông Hồng và Trung du Miền núi phía Bắc: Với thời gian sinh trưởng 120 - 135 ngày cho các giống trà lúa xuân muộn, thời vụ gieo cấy là xuống giống xung quanh Tiết Lập xuân (4/2 dương lịch) - tức rằm tháng Giêng (15 tháng Giêng) năm 2023. Tùy các vùng lịch này có thể sớm lên 5 - 7 ngày, sau Tết bà con chuẩn bị đất gieo, nền gieo, khay gieo là mạ nền cứng hay mạ khay, cấy máy. Riêng với gieo sạ trực tiếp thì xoay quanh 20 - 25/2 dương lịch, tương ứng với đầu tháng 2 âm lịch.

+ Vùng Bắc Trung Bộ: Thời vụ sẽ trùng với Tết Nguyên đán, các địa phương cần khẩn trương chỉ đạo công tác lấy nước đổ ải, làm đất và gieo cấy nhanh với các giống ngắn ngày.

2. Kỹ thuật canh tác

- Làm mạ: Chuẩn bị sớm hạt giống đủ cơ cấu, số lượng giống cho diện tích gieo cấy, bao gồm cả giống dự phòng khoảng 20%, khi mua giống cần lựa chọn giống có nguồn gốc rõ ràng, nhất là các giống đã được gieo cấy ít nhất 1 - 2 vụ tại địa phương, không bị mối, mọt và đảm bảo tỷ lệ nảy mầm.

Đất nền, giá thể để gieo mạ khay tốt nhất là đất bột, bùn sông, ao không chua ủ sẵn, tre làm vòm, ni-lon trắng để gieo



Cần mở rộng diện tích mạ khay – máy cấy



Bà con nông dân tích cực chăm sóc lúa xuân

mạ nền cứng. Chọn vị trí thoáng, dài nắng để làm nền gieo. Ngâm ủ mạ theo quy trình hướng dẫn của khuyến nông địa phương, đảm bảo hạt giống hút no nước và ủ kích mầm đúng kỹ thuật, khi mọc ra 0,4 - 0,5cm thì mang gieo, gieo chìm mọc để giữ ẩm, nếu gieo nền cứng cần phủ hạt bằng lớp đất bột đã được đập tơi trộn với tro rơm rạ mục nếu có.

- Trước khi gieo cấy: Cần tu sửa, nạo vét kênh mương, bờ bao, cống lấy nước đầu các kênh cấp 1 để đảm bảo đủ nước cho gieo cấy cũng như dưỡng lúa giai đoạn đẻ nhánh. Nước được ví như “áo” của lúa xuân, với giai đoạn gieo cấy, cây còn non, thiếu nước, gặp rét đậm, rét hại lúa dễ bị chết rét do rễ bị đen và ngừng sinh trưởng, quá ngưỡng lúa sẽ chết đen.

- Phương thức gieo cấy: Mở rộng mạ khay - máy cấy, gồm cả các loại máy cấy cải tiến 4 hàng; hạn chế gieo sạ, gieo vãi. Vùng gieo thẳng cần được quy hoạch và chủ động tưới tiêu, san phẳng để hạn chế công tĩa dặm.

- Phân bón và làm đất: Tiếp tục khuyến cáo nông dân tăng sử dụng phân hữu cơ đã chế biến, ủ hoai mục, phân hữu cơ

vi sinh, hữu cơ khoáng... Giảm phân vô cơ 10 - 15% để giảm chi phí nhưng vẫn đảm bảo năng suất tiềm năng. Bón lót sâu, trước bữa cấy để vùi phân vào tầng canh tác. Làm đất kỹ với chân đất thịt, thịt nặng, bón lót trước bữa cấy 50 - 60% tổng lượng phân, để lắng bùn rồi mới cấy hoặc sạ; chân đất nhẹ pha cát phải thực hiện “trâu ra, mạ vào”, chân đất này chỉ bón lót 20 - 30% lượng phân còn lại chia bón thúc 2 - 3 lần. Sử dụng phân vô cơ dạng NPK chuyên dụng.

- Nước tưới và chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại: Đảm bảo nguyên tắc tưới nước là “giữ đều nước mặt ruộng, trừ nước đọng ở hệ thống kênh mương, ao hồ”. Chỉ những vùng thuận lợi ven biển tưới tiêu tự chảy và chủ động mới cần thau chua, rửa mặn khi lấy nước đổ ải theo lịch xả nước thống nhất giữa Bộ Nông nghiệp và PTNT với Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Nước rất quan trọng để lúa xuân phục hồi và sinh trưởng, nhất là giai đoạn nửa đầu vụ khi chưa có mưa rào. Giai đoạn này cần đảm bảo giữ mực nước nông trên ruộng, vừa giữ ẩm gốc vừa hạn chế cỏ dại. Chỉ tháo nước phơi ruộng khi lúa đẻ tối đa và

chuẩn bị phân hóa, giai đoạn này tiến hành phơi ruộng, vừa làm lúa cứng gốc, rễ lúa ăn sâu, chống đổ tốt và hạn chế phát thải khí nhà kính.

- Sâu bệnh hại: Vụ lúa xuân bệnh đạo ôn là bệnh nguy hại và dễ lan truyền, phát tán thành dịch, gây hại trên lá ngay khi lúa đẻ nhánh rộ.

Chi cục Bảo vệ thực vật các địa phương cần tăng cường công tác điều tra, dự tính dự báo và phát hiện nhanh, kịp thời khoanh vùng ổ bệnh, phun thuốc đặc hiệu để tiêu diệt sớm, tránh để lây lan phát tán nguồn nấm bệnh. Giai đoạn lúa trổ, đặc biệt với trà lúa, chân ruộng trổ sớm vào tháng 4, nguy cơ còn gặp rét, mưa phùn do các đợt không khí lạnh lệch đông cần phun phòng bằng thuốc đặc hiệu theo khuyến cáo. Đạo ôn cổ bông là vấn đề cần được quan tâm theo dõi, dự báo sớm và chỉ đạo quyết liệt, nhất là các tỉnh khu vực Bắc Trung bộ.

Các loại sâu bệnh và đối tượng dịch hại khác cần theo dõi chặt như ốc bươu vàng, chuột gây hại, bệnh lùn sọc đen, sâu cuốn lá và đục thân các lúa cuối vụ, giai đoạn xuất hiện lá công năng.

Lúa xuân có một đặc tính là “vừa trổ, vừa tốt”, thực tế này đã được nhiều vụ chứng minh, với căn cứ khoa học là lượng đạm được bổ sung nhờ các trận mưa rào, do vậy khuyến cáo nông dân không nên bón nuôi đồng, nuôi hạt và bón thúc quá muộn cho lúa xuân vì dễ gây tình trạng “lốp” do quá thừa đạm; kéo theo bệnh hại, ngã đổ... □

TRẦN XUÂN ĐỊNH

Hiệp hội TM Giống cây trồng Việt Nam

GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ VÀ KHÔI PHỤC VƯỜN CÂY ĂN QUẢ KHI HẠN HÁN, XÂM NHẬP MẶN



Vườn sầu riêng có nguy cơ giảm năng suất và chết do thiếu nước

Mùa khô của các tỉnh Nam Bộ diễn ra từ tháng 12/2022 đến tháng 03/2023. Thực tế cho thấy, mùa khô những năm gần đây, tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn thường xuyên xảy ra ở các địa phương vùng Đồng bằng sông Cửu Long, gây ảnh hưởng lớn đến sản xuất, sinh hoạt của người dân. Dưới đây, chúng tôi xin giới thiệu một số khuyến cáo và giải pháp kỹ thuật để bà con nông dân chủ động trong việc phòng chống hạn mặn và khôi phục các vườn cây ăn quả nhằm hạn chế những thiệt hại có thể xảy ra.

1. Giải pháp ứng phó với hạn hán, xâm nhập mặn cho cây ăn quả

- Củng cố hệ thống đê bao của mỗi vườn cho chắc chắn để tránh nước mặn xâm nhập. Cải tạo mương để dự trữ nước ngọt, hoặc trữ trong những túi ni-lon

dày. Thiết lập hệ thống tưới tiết kiệm như: tưới nhỏ giọt, tưới phun xung quanh gốc,...

- Đối với một số cây ăn quả mẫn cảm với mặn như sầu riêng, chôm chôm, măng cụt... không tưới nước có độ mặn > 1‰. Kết thúc vụ thu hoạch từ tháng 11 đến tháng 01 năm sau để tránh thời điểm xâm nhập mặn.

- Tiến hành tỉa cành (khoảng 15% số cành trên cây), tạo tán, tỉa bớt hoa và quả trước khi xâm nhập mặn để giảm thoát hơi nước và nhu cầu cần nước của cây. Không nên xử lý cây ra hoa trước và trong giai đoạn nước nhiễm mặn nếu không đảm bảo nguồn nước tưới. Tủ gốc giữ ẩm cho cây bằng lá dừa nước, rơm, rạ, lục bình, cỏ khô,...

- Sử dụng nấm cộng sinh Mycorrhiza, Trichoderma kết hợp phân hữu cơ làm tăng khả năng chịu đựng của rễ. Bón phân lân,

không bón phân có chứa Natri và Cl vì sẽ tăng độ độc cho cây. Có thể phun phân bón lá có chứa Kali, Canxi, Magiê, Silic giúp cây tăng sức đề kháng.

- Trên chân đất nhiễm mặn và có phèn thì nên bón vôi nung (CaO) để vừa rửa mặn, vừa hạ phèn. Nếu đất bị nhiễm phèn thì không nên bón các loại phân chua như Super lân, DAP, $(\text{NH}_4)_2\text{SO}_4$, KCl...

- Phun/tưới các chế phẩm có nguồn gốc hữu cơ (phân cá, rong biển, than bùn,...), các chế phẩm có chứa Proline, Brassinosteroid (hormon thực vật) để làm tăng tổng hợp chlorophyll và quang hợp, tăng tính chống chịu của cây trồng.

- Trong điều kiện hạn mặn, cây trồng dễ bị dịch hại tấn công như bệnh thối rễ, bọ trĩ, sâu đục quả, rệp sáp,... cần có biện pháp phòng trị thích hợp.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về dự báo tình hình xâm nhập mặn; nồng độ mặn trên các sông, rạch để có hướng xử lý kịp thời.

2. Giải pháp kỹ thuật phục hồi cây ăn quả sau hạn hán và xâm nhập mặn

a. Giải pháp chung

- Sau hạn, mặn cần kiểm tra tình trạng, đánh giá thiệt hại trên vườn cây, từ đó để ra kế hoạch phục hồi vườn cây. Nếu vườn có nhiều cây chết hoặc cây bị thiệt hại nặng thì nên phá bỏ, trồng lại hay chuyển sang cây trồng khác.

- Nếu hạn, mặn chỉ làm ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển một số cây và việc duy trì vườn cây vẫn còn hiệu quả thì tiến hành trồng dặm hoặc chăm sóc để hồi phục vườn cây càng nhanh càng tốt. Việc chăm sóc có thể chia ra hai mức:

+ Tán cây thiệt hại nhiều, cần chăm sóc cây như giai đoạn kiến thiết cơ bản nhằm phục hồi tán cây, không để ra quả.

+ Tán cây thiệt hại không nhiều, chăm sóc cây như giai đoạn mang quả để cây có thể ra hoa, đậu quả.

- Tùy theo mức độ ảnh hưởng của hạn, mặn và mức độ thiệt hại của cây trên vườn mà có giải pháp chăm sóc phù hợp:

+ Cắt tỉa những cành khô héo, cành chết, cành ốm yếu, cành bị sâu bệnh. Tỉa bớt hoặc bỏ toàn bộ số quả trên cây tùy theo mức độ lá rụng ít hay nhiều.

+ Sử dụng nguồn nước ngọt để tưới rửa trôi lượng muối tích tụ trong đất, giúp bộ rễ sớm phục hồi.

+ Sử dụng các chế phẩm sinh học để tưới vào đất kích thích cây ra rễ non, đồng thời sử dụng phân bón có nguồn gốc hữu cơ - sinh học phun lên tán cây để hỗ trợ kịp thời nguồn dinh dưỡng cho bộ lá non phát triển. Tiếp đó, bón phân hữu cơ hoai mục để cung cấp thêm dinh dưỡng cho đất và cây trồng. Khi bộ rễ mới cơ bản được hình thành thì sử dụng phân lân, NPK và các dinh dưỡng trung, vi lượng giúp cây sớm hồi phục hơn.

+ Không xử lý ra hoa đối với những cây bị rụng lá vừa mới phục hồi (tức là bộ lá mới hình thành nhưng chưa phát triển đầy đủ). Không xử lý cho cây ra quá



Cắt tỉa những cành khô héo, cành chết, cành yếu, cành bị sâu bệnh

nhiều hoa sẽ dẫn đến tỷ lệ rụng hoa, rụng quả non cao.

+ Thận trọng trong việc sử dụng hóa chất, nhất là tưới gốc vì hệ thống rễ còn yếu.

- Phun/tưới các chế phẩm có nguồn gốc hữu cơ, nhất là chế phẩm có chứa các acid amin như Proline, Alanine, Leucine để tăng tính chống chịu, cải thiện chất lượng của trái cây.

b. Giải pháp cụ thể phục hồi vườn cây ăn quả

Bước 1: Rửa mặn cho đất

Tưới ngọt liên tục 3 - 5 ngày (ngày tưới 2 - 3 lần, mỗi lần 15 - 30 phút, bằng béc phun) để rửa trôi muối tích tụ trong đất.

Tiến hành bón vôi với lượng 1 kg/cây và tưới nước ngọt để vôi tan trong đất. Kiểm tra độ dẫn điện trong đất, nếu trị số EC < 1 mS/cm là độ mặn trong đất đạt yêu cầu.

Bước 2: Phục hồi bộ rễ và bộ lá

Sau 7 - 10 ngày sau rửa mặn cho đất thì tiến hành cung cấp dinh dưỡng qua lá và rễ để giúp cây phục hồi bộ rễ, phát triển bộ lá mới.

* Phục hồi bộ rễ:

+ Sử dụng chế phẩm Rootwell với 20ml/20 lít nước/cây (hoặc phân cá ủ) tưới gốc để kích thích hình thành bộ rễ mới.

+ Sử dụng nấm cộng sinh *Mycorrhiza* (100g *Rhizomyx*/cây) hoặc nấm *Trichoderma* (theo khuyến cáo) để hạn chế nấm gây hại bộ rễ.

Chú ý, trong giai đoạn này tuyệt đối không bón phân hóa học cho cây.

* Phục hồi bộ lá:

Song song với việc tái tạo bộ rễ mới, cần tiến hành khôi phục bộ lá mới bằng các loại dinh dưỡng ở dạng hữu cơ - sinh học.

Sử dụng 50 ml Vitazyme (có chứa Brassinosteroids) kết hợp với 10g DS Gold (có Axit humic) pha trong 20 lít nước (lượng nước phun 5 lít/cây). Hoặc sử dụng 6,5g Comcat (có chứa Brassinosteroids) kết hợp với 1g Proline pha trong 20 lít nước (lượng nước phun 5 lít/cây).

Các chế phẩm từ rong biển (Seaweed), Axit Humic (chiết xuất

từ than bùn) cũng được khuyến cáo phun lên để cung cấp dưỡng chất cho bộ lá mới phát triển.

Bước 3: Hỗ trợ bộ lá phát triển

10 ngày sau khi bón phân phục hồi bộ rễ và bộ lá thì tiến hành phun dưỡng chất hữu cơ sinh học để nuôi bộ lá phát triển.

Sử dụng 50 ml Silimax (đạm, kali, canxi, silic) kết hợp 10g DS Gold/ 20 lít nước (lượng nước phun 5 lít/cây). Hoặc sử dụng 6,5g Comcat (có chứa Brassinosteroids) kết hợp với 1g Proline pha trong 20 lít nước (lượng nước phun 5 lít/cây).

Bước 4: Hoàn thiện bộ lá và hỗ trợ bộ rễ

Sau 10 ngày phun bón lá hỗ trợ bộ lá phát triển (bước 3) thì sử dụng chế phẩm dinh dưỡng như sau:

* Hoàn thiện bộ lá:

+ Sử dụng 50 ml Vitazyme (có chứa Brassinosteroids) kết hợp với 10g DS Gold (có Axit humic) pha trong 20 lít nước (lượng nước phun 10 lít/cây). Hoặc sử dụng 6,5g Comcat (có chứa Brassinosteroids) kết hợp với 1g Proline pha trong 20 lít nước (lượng nước phun 10 lít/cây).

Các chế phẩm từ rong biển (Seaweed), Axit Humic (chiết xuất từ than bùn) cũng được khuyến cáo để cung cấp các dưỡng chất cho bộ lá sớm được hoàn thiện.

* Hỗ trợ bộ rễ:

+ Sử dụng chế phẩm Rootwell với 20 ml/20 lít nước/cây (hoặc phân cá ủ) tưới gốc để hỗ trợ bộ rễ mới phát triển mạnh.

+ Sử dụng nấm cộng sinh Mycorrhiza (100g Rhizomyx/cây) hoặc nấm Trichoderma (theo khuyến cáo) để tưới cho bộ rễ.

Bước 5: Tăng cường dinh dưỡng

Sau 20 ngày bón phân hỗ trợ bộ rễ và hoàn thiện bộ lá (bước 4), thì tiến hành bón phân cho cây để tăng cường dinh dưỡng cho bộ rễ và bộ lá như sau:

* Bón phân hữu cơ: Phân hữu cơ hoai mục hoặc dạng chế biến công nghiệp, bón gốc với lượng 5 - 10 kg/cây.

* Bón phân qua lá:

+ Sử dụng 50 ml Silimax (đạm, kali, canxi, silic) kết hợp 10g DS Gold/ 20 lít nước (lượng nước phun 5 lít/cây). Hoặc sử dụng 6,5g Comcat (có chứa Brassinosteroids) kết hợp với 1g Proline pha trong 20 lít nước (lượng nước phun 5 lít/cây).

+ Phun bổ sung phân bón lá có chứa trung, vi lượng (Basfoliar Combi Stipp, Silica, Basfoliar K, KNO₃, Fetrilon combi, ...) để cung cấp dinh dưỡng đầy đủ cho bộ lá (phun 2 lần với 7 - 10 ngày/lần)

Việc phục hồi sau hạn mặn tùy thuộc mức độ thiệt hại của cây. Nếu cây có tổng số lá cháy/rụng nhỏ hơn 50% thì thời gian phục hồi bộ lá và bộ rễ cơ bản khoảng sau 3 tháng. Tuy nhiên, không nên xử lý ra hoa sớm mà cần thêm thời gian chăm sóc để phục hồi hoàn toàn bộ rễ và tán lá. Trường hợp cây có tổng số lá cháy/rụng trên 50 % thì thời gian phục hồi lâu hơn, dao động từ 4 - 7 tháng tùy theo chủng loại cây trồng, độ tuổi của cây và mức độ nhiễm mặn của vườn cây. □

VIỆN CÂY ĂN QUẢ MIỀN NAM

Sò (sò lông, sò huyết) là động vật thân mềm vừa có giá trị dinh dưỡng và giá trị kinh tế. Sò còn là đối tượng có khả năng cải tạo chất lượng nước tốt, nước thải ao nuôi tôm, cá có thể dùng để nuôi sò hoặc nuôi sò trong ao chứa để lọc nước trước khi đưa vào ao tôm.

1. Chọn bãi nuôi

Bãi nuôi là những nơi ít sóng gió, gần cửa sông. Chất đáy tốt nhất là bùn mềm pha lẫn cát mịn. Khu vực bãi nuôi phải nhiều thức ăn, nước tốt.

2. Chuẩn bị bãi nuôi

Bãi nuôi sò được san bằng phẳng, vệ sinh mặt bãi. Bãi rộng cần chia thành từng ô để tiện chăm sóc, theo dõi, thu hoạch. Xung quanh bãi nên chắn đê hoặc lưới để ngăn địch hại và ngăn sò đi.

Trong trường hợp nuôi sò trong ao, đầm thì phải đảm bảo một số điều kiện như sau:

- Bờ bao có độ cao thích hợp tùy theo cao trình của vùng đất và biên độ thủy triều.

- Mương: gồm mương bao và mương chính để dẫn nước và thoát nước. Kích thước mương phụ thuộc vào diện tích của đầm.

- Bãi sò: Đây là nơi sinh sống của sò, cần phải phẳng, cao trình bãi đảm bảo thấp để có thể điều tiết nước theo thủy triều.

- Cống: Dùng để điều chỉnh lượng nước. Tùy theo diện tích của đầm mà xây dựng cống có khẩu độ và số lượng đầy đủ.

- Bờ cản: Với những đầm có diện tích lớn, dòng chảy mạnh thì cần có bờ cản để hạn chế tác động của dòng chảy mạnh vào bãi sinh sống của sò.

3. Lấy giống tự nhiên

- Lấy giống lúc bãi cạn: khi triều xuống lộ mặt bãi, cào lớp bùn trên mặt sau đó đãi để lấy sò giống. Mỗi lần lấy giống xong phải san lại mặt bãi cho bằng phẳng.

KỸ THUẬT NUÔI SÒ THƯƠNG PHẨM



Bà con nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long nuôi sò huyết trong ruộng tôm

- Lấy giống lúc bãi ngập nước: cách lấy giống này qui mô hơn, thường tiến hành vào những ngày yên sóng hoặc lúc triều bắt đầu xuống nhưng nước còn ngập bãi. Dụng cụ gồm thuyền máy có lưới cào hoặc dùng cào tay để thu giống.

- Vận chuyển giống: bằng phương pháp giữ ẩm, thời gian vận chuyển là 2 - 3 ngày tùy theo điều kiện thời tiết. Ở nhiệt độ thấp, thời gian cho phép để vận chuyển lâu hơn và tỉ lệ sống cao hơn. Trong quá trình vận chuyển nên thường xuyên tưới nước biển giữ ẩm cho sò, tránh mưa, nắng.

4. Thả giống

Sò giống tốt thường có màu trắng hồng, sạch sẽ, không lẫn tạp chất, rác, địch hại. Không thả giống khi còn giống có dấu hiệu chết. Thả giống khi nước còn ngập bãi 10 - 15 cm để sò có thời gian chui xuống bùn ẩn nấp. Có thể dùng thuyền đi trên bãi rải giống đều khắp mặt bãi. Lượng giống thả khoảng 7.000 - 22.000 con/m² (cỡ giống 20.000 - 60.000 con/kg). Tránh xuống giống nước chảy mạnh làm sò giống bị cuốn trôi theo dòng nước.

5. Chăm sóc và thu hoạch

a. Chăm sóc:

Trong quá trình nuôi cần chú ý sự thay đổi của các yếu tố môi trường, nhất là nồng độ muối. Vào mùa mưa, các vùng gần cửa sông nồng độ muối thường giảm đột ngột ảnh hưởng đến sinh trưởng và tỉ lệ sống của sò.

- Theo dõi màu sắc mặt bãi nuôi: Màu sắc của bãi nuôi và sự sinh trưởng của sò có liên quan theo một qui luật. Mặt bãi màu đen hoặc hơi nâu sẽ có nhiều sinh vật làm thức ăn cho sò, sò sinh trưởng nhanh. Mặt bãi màu xanh hoặc vàng chứng tỏ các loại tảo

đầy mọc dày, không có lợi cho sò, sò chậm lớn. Mặt bãi màu trắng chứng tỏ có sóng lớn cuốn trôi bùn ra khỏi bãi.

- Nên thường xuyên kiểm tra bãi sò, các hệ thống lưới, đăng chắn, bờ bao, cống... để kịp thời sửa chữa. Kiểm tra điều kiện môi trường, tình trạng bãi nuôi nhằm hạn chế những bất lợi cho hoạt động sống của sò. Trong quá trình nuôi nên định kỳ cào sò xung quanh lưới chắn để san thưa vì sò thường tập trung xung quanh lưới chắn. Việc cào sò để san thưa cũng giúp tiêu diệt địch hại, cân bằng mật độ, giúp sò mau lớn hơn.

b. Thu hoạch

Sau thời gian nuôi 1 năm có thể thu hoạch, cỡ phổ biến là 40 - 60 con/kg. Dùng cào tay hoặc cào máy để thu hoạch và vận chuyển đến nơi tiêu thụ. Thu hoạch có thể tiến hành quanh năm tùy theo thị trường, nhưng tốt nhất nên vào thời điểm sò thành thực sinh dục vì giai đoạn này sò béo, đạt tối đa cả về khối lượng và chất lượng. □

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA



Sò nuôi 1 năm, đạt cỡ 40 - 60 con/kg có thể thu hoạch

KỸ THUẬT NUÔI ONG MẬT



Để nghề nuôi ong mang lại hiệu quả, bà con phải nắm vững kỹ thuật nuôi

Những năm qua, nghề nuôi ong lấy mật phát triển mạnh ở quy mô nông hộ. Để nuôi ong mật cho hiệu quả cao, người chăn nuôi cần chú trọng đến kỹ thuật nuôi từ khâu chọn giống, chọn địa điểm, tạo chúa.... cho đến thu hoạch mật.

1. Lựa chọn đàn ong giống

Đàn ong giống phải có nguồn gốc rõ ràng; ong chúa dưới 6 tháng tuổi; không nhiễm bệnh ấu trùng; quần thể kín 2 mặt cầu; bánh tổ mới, màu vàng và có đủ trứng, ấu trùng, nhộng, mật phần dự trữ.

2. Kỹ thuật nuôi ong cơ bản

a. Chọn địa điểm nuôi ong

Gần nguồn mật, phấn hoa, khoảng cách kiếm ăn hiệu quả từ tổ ong đến nguồn thức ăn khoảng 500 - 700 m.

Chỗ đặt thùng ong cần bằng phẳng, khô ráo, mát về mùa hè, ấm về mùa đông, không ngập lụt về mùa mưa. Trong điều kiện có đầy đủ nguồn mật, phấn nên bố trí

đặt đàn ong với mật độ 40 đàn/ha, khoảng cách giữa các đàn tối thiểu 2 km đối với những đàn có quy mô tối đa 100 thùng.

b. Dụng cụ nuôi

Thùng ong: Làm bằng gỗ khô hoặc nguyên liệu phù hợp, kích thước bên trong là 46,5 cm (dài) x 38 cm (rộng) x 24,5 cm (cao), có cửa sổ để thuận tiện khi di chuyển đàn ong.

Các dụng cụ khác, bao gồm: Mũ lưới, bộ tạo chúa, bộ gắn tầng chân, lưới lọc mật, dao cắt mật, thùng quay mật...

c. Tạo chúa

Mục đích: Tạo ra các ong chúa mới để nhân thêm đàn ong, thay ong chúa già, ong chúa của đàn bị bệnh.

* Phương pháp:

- Sử dụng mũ chúa chia đàn tự nhiên: Vào mùa ong chia đàn tự nhiên, chọn các mũ chúa to, dài, thẳng từ những đàn ong chia đàn đông quần nhiều cầu, khỏe mạnh.

Dùng dao sắc cắt trên gốc mũ chúa 1,5 cm theo hình chữ V để gắn vào đàn ong cần thay chúa.

- Tạo chúa cấp tạo: Chọn đàn theo tiêu chuẩn tụ đàn lớn, năng suất mật cao, không nhiễm bệnh ấu trùng, hiền lành để tạo chúa.

+ Tiến hành: Bắt chúa khỏi đàn, loại bỏ 1 - 2 cầu, sau 2 - 3 ngày kiểm tra loại bỏ tất cả các mũ chúa trên bề mặt bánh tổ và mũ chúa đã vít nắp, cho đàn ong ăn 3 - 4 tối liên tục, 9 - 10 ngày sau cắt những mũ chúa đã chín để sử dụng.

- Tạo chúa di trùng: Khi số đàn ong trong trại từ 10 đàn trở lên, tạo chúa theo phương pháp di trùng là cần thiết nhằm chủ động về thời gian, số lượng và chất lượng ong chúa.

+ Chuẩn bị dụng cụ tạo chúa: Quần chúa đường kính 7 - 7,5 cm, khung cầu tạo chúa, kim di trùng, sáp vít nắp...

+ Chọn đàn mẹ: Theo tiêu chuẩn đàn làm giống.

+ Chọn đàn nuôi dưỡng: Đông quần, không bị bệnh, dự trữ mật phần nhiều, có biểu hiện chia đàn tự nhiên. Tách chúa khỏi đàn nuôi dưỡng và rũ bớt cầu để tăng cường ong thợ nuôi dưỡng ấu trùng ong chúa, cho ong ăn thêm.

d. Chia đàn

- Chia đàn song song: Là chia 1 đàn ong ban đầu thành 2 đàn ong mới đặt song song với nhau cách đều vị trí ban đầu.

+ Tiến hành: những ngày thời tiết nắng ấm, vào buổi chiều, đem thùng không có ván ngăn đã vệ sinh sạch sẽ đặt cạnh đàn định chia, chia đều số cầu, số quần, số con (trứng, ấu trùng, nhộng) thức ăn về 2 đàn ong. Đặt 2 thùng ong



Kiểm tra cầu ong trước khi quay mật

song song với nhau về 2 bên và cách vị trí đàn cũ khoảng 20 - 30 cm, cần biết rõ ong chúa ở đàn nào để giới thiệu chúa vào đàn không chúa. Quan sát ong đi làm về, nếu đàn nào về nhiều cần dịch ra xa và đặt đàn kia gần lại. Trường hợp ong vẫn về 1 đàn sau khi điều chỉnh, cần đổi vị trí 2 đàn cho nhau. Chú ý nếu chia đàn sử dụng mũ chúa, khi chúa tơ đã tập bay thì không được điều chỉnh vị trí đàn chia nữa.

- Chia đàn rời chỗ: Là phương pháp chia một nửa đàn ong giống như chia song song hoặc tách một phần đàn rồi chuyển đến chỗ mới cách vị trí đàn cũ khoảng 1 km trở lên.

+ Tiến hành: Mang thùng không đặt cạnh đàn định chia. Tách 1 nửa hoặc một phần đàn với các cầu có mật vít nắp, phẩn và con, quân phủ kín cầu cho vào thùng đến nơi có địa hình quang đãng, nên để đàn giới thiệu mũ chúa lại. Trường hợp giới thiệu mũ chúa vào đàn chuyển đi nên giới thiệu mũ chúa sau khi đàn ong đã được chuyển đến nơi mới.

e. Quản lý ong bốc bay và cho ăn bổ sung

- Ong bốc bay: Do bị thiếu thức ăn, bị các bệnh thối ấu trùng, bị các kẻ thù phá hoại hoặc đặt nơi không phù hợp, đàn ong bị chấn động...

+ Đề phòng: Cần duy trì đàn ong có đủ mật, phẩn dự trữ; phòng trừ dịch hại kịp thời, viện cầu tiêu chuẩn cho đàn ong sắp bốc bay, thường xuyên kiểm tra đàn ong.

+ Khi đàn ong đã bốc bay, nhanh chóng bắt lại, đến tối rữ ong vào thùng đã chuẩn bị sẵn từ 1 đến 2 cầu ong có mật vít nắp, phẩn, trứng, ấu trùng, nhộng.

- Cho ong ăn bổ sung: Hàng năm vào tháng 7 - 8, tháng 1 - 2 ở phía Bắc và tháng 7 - 9 ở các tỉnh phía Nam, khi ngoài tự nhiên thiếu thức ăn hoặc do thời tiết xấu kéo dài thì phải cho ong ăn bổ sung.

+ Cách cho ăn: Pha nước đường đặc, tỷ lệ 1,5 đường : 1 nước, cho ăn ít lần nhưng lượng nhiều trong 3 - 4 tối liên tục đến khi các lỗ mật vít nắp. Thông thường, 1 đàn ong 3 cầu cho ăn khoảng 1 - 1,5 kg đường kính trắng.

- Cho ong ăn kích thích: Khi thức ăn ở ngoài tự nhiên chỉ đủ duy trì, cho ong ăn kích thích để thúc ong chúa đẻ nhiều hơn, ong thợ tích cực kiếm ăn, xây cầu nhanh hơn...

+ Cách cho ăn: Pha nước đường loãng, tỷ lệ 1 đường : 1 nước, cho ăn nhiều lần nhưng lượng ăn ít. Mỗi đàn ong 3 - 5 cầu, cho ăn khoảng 0,2 - 0,3 kg đường/tối, trong 2 - 3 tối, sau đó nghỉ 2 - 3 tối rồi lại cho ăn 2 - 3 tối nữa.

g. Thu hoạch mật ong

- Chuẩn bị dụng cụ: Rửa sạch, phơi khô máy quay mật, dao cắt vít nắp, lưới lọc mật, đồ chứa mật.

- Quay mật khi thấy ong đi làm nhiều, các bánh tổ có lỗ mật vít nắp trắng, coi cao (trên 70% lỗ tổ mật vít nắp), trên cây có khoảng 20 - 25% hoa nở. Nơi quay mật phải sạch sẽ. Nên quay vào buổi sáng để mật đặc hơn, không lẫn mật mới lấy về.

- Các bước thu hoạch mật:

+ Rũ ong khỏi cầu.

+ Dùng dao sắc hớt nhẹ vít nắp lỗ tổ mật, đưa dao từ dưới lên trên tránh làm vỡ các lỗ tổ.

+ Đặt các cầu đã cắt vít nắp vào khung máy quay; quay đều tay với tốc độ tăng dần, khi hết mật thì giảm dần tốc độ để bánh tổ không bị vỡ và ấu trùng không bị văng ra.

+ Trả bánh tổ đã quay vào đàn để ong ủ ấu ấu trùng.

+ Lọc mật bằng vải màn hoặc lưới inox có mật lưới từ 8 đến 32 lỗ/cm².

+ Bảo quản mật trong can, chai, có nút đậy kín ở nơi thoáng mát; không để gần các chất có mùi như dầu hoả, mắm tôm... □

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA

KỸ THUẬT THU HÁI VÀ BẢO QUẢN HOA CẮT CÀNH



Sau khi thu hoạch hoa Lily, cần xếp thành từng bó 10 cành, cắt bỏ lá già rồi buộc lại

1. Thời điểm thu hái

Thời gian thu hái có ảnh hưởng rất lớn đến độ bền của hoa cắt. Thời gian thu hái hoa tốt nhất vào buổi sáng sớm khi cành hoa còn sung nhựa, chứa nhiều nước.

2. Kỹ thuật thu hái

a. Hoa Lily:

- Tiêu chuẩn thu hái: Nếu cành hoa lily có 3 - 4 nụ thì cành hoa đạt tiêu chuẩn thu hái tốt nhất lúc có 1 nụ hoa dưới cùng phình to và rõ màu. Nếu cành có 5 nụ trở lên, cần 2 nụ có màu. Nếu cành hoa có trên 10 nụ thì cần 3 nụ có màu.

- Cách thu hái: Dùng dao sắc để cắt cách mặt đất 15cm, để lại 5 - 6 lá/cây. Sau khi cắt, ngâm ngay 1/3 cành hoa vào nước sạch để cho cành hoa không bị mất nước.

b. Hoa đồng tiền:

- Tiêu chuẩn thu hái: Hoa đồng tiền thu hái thích hợp nhất là khi cuống hoa đứng thẳng, các cánh hoa ngoài mở phẳng ra, cây

lấy hoa đang ở tình trạng sinh trưởng mạnh.

- Cách thu hái: Lấy tay cầm gốc cuống hoa bẻ nghiêng cho gãy tại chỗ sát gốc cuống hoa (phần tiếp xúc giữa bông và thân). Sau khi hái hoa, cắm ngay cành hoa vào nước để cuống hút no nước, tăng thêm độ cứng của cuống.

Lưu ý: không dùng dao hoặc kéo để cắt hoa đồng tiền khỏi cây. Vì khi cuống hoa bị cắt, một phần của cuống còn lại trên cây sẽ bị thối, làm các chồi mới không nhú lên được, cây dễ bị nhiễm bệnh.

c. Hoa hồng

- Tiêu chuẩn thu hái: phụ thuộc vào từng giống, khoảng cách vận chuyển và thời vụ. Các giống nở chậm thì thu muộn hơn các giống nở nhanh. Bán tại chỗ hoặc vận chuyển gần thì thu hái khi cánh hoa ngoài vừa hé nở, vận chuyển xa thì hái lúc còn đang nụ...

- Vị trí thu hái: Vị trí cắt hoa ảnh hưởng trực tiếp đến độ dài cành, sự nảy chồi dưới vết cắt và số ngày cắt lứa sau, chất lượng hoa lứa sau. Thông thường cắt cách gốc khoảng 20 - 30 cm, chừa lại 2 - 4 đốt.

d. Hoa lay ơn

- Tiêu chuẩn thu hái: Khi trên cành hoa có 1 - 2 hoa nhú ra khỏi bao hoa, thể hiện màu sắc đặc trưng của giống, nhưng chưa nở trong 1 ngày là thời điểm thu hoạch tốt nhất.

- Cách thu hái: Dùng dao sắc cắt vát gốc cành hoa 15o, chừa lại 2- 3 lá hoàn chỉnh trên cây để cây tiếp tục quang hợp nuôi củ. Sau khi cắt hoa xong nên cắm ngay vào nước.

e. Hoa cúc

- Tiêu chuẩn thu hái: Tốt nhất khi bông hoa đã nở khoảng 2/3 số cánh, hoặc nở gần hoàn toàn cánh vòng ngoài.

- Cách thu hái: cắt cách mặt đất khoảng 5 - 10 cm. Khi cắt xong, cắm ngay cành hoa vào xô nước sạch. Lưu ý, cần cầm nhẹ nhàng để những bông hoa lớn đã nở không bị gãy.

3. Xử lý sau thu hoạch

a. Hoa Lily

Phân loại hoa theo độ dài cành, số nụ, độ cứng cành, mức độ tươi của lá và nụ. Phân loại xong, xếp hoa thành từng bó 10 cành, cắt bỏ lá già ở gốc cành 10 cm rồi buộc lại, tiếp tục ngâm cành hoa vào nước.

b. Hoa đồng tiền

- Hoa sau khi hái được chuyển vào nhà mát phân loại và xử lý. Phân loại hoa theo chiều dài cành,

đường kính hoa; phân cấp hoa theo sự cân đối của cành hoa, hình dáng và màu sắc hoa, tình trạng khuyết tật và sâu bệnh.

- Sau khi phân cấp, cắt bỏ 1 đoạn gốc cuống hoa từ 2 - 3 cm, rồi cắm hoa vào nước, để trong kho mát 6 - 10°C cho cành hoa hút no nước trong 24h. Dùng túi ni-lon hình phễu bảo vệ hoa và xếp hoa thành từng bó 20 bông.

c. Hoa hồng

- Sau khi cắt xong nên cắm ngay cành hoa vào trong nước, sau đó đưa vào nơi mát, thông thoáng để xử lý sơ bộ: loại bỏ những cành hoa già, bị sâu bệnh; cắt bỏ những mầm non ở trên cành.

- Phân loại hoa theo độ dài cành, đường kính hoa. Sau đó bó hoa thành từng bó 50 cành.

d. Hoa lay ơn:

Sau khi cắt, phải phân cấp hoa theo tiêu chuẩn và độ tuổi. Xếp mỗi bó 50 cành, dùng dây cao su hoặc nilon buộc chặt gốc, dùng giấy bao kín lại để bảo vệ hoa.

e. Hoa cúc:

Hoa sau khi thu hoạch cần đưa vào nhà mát để xử lý sơ bộ. Đồng thời với phân loại cành hoa, tỉa bỏ lá già ở khoảng 1/3 gốc cành, cắt lại cành cho đều. Sau đó, cắm ngay cành vào nước sạch, dùng bình phun mù để phun ướt đẫm lá (không phun nước nên bông hoa).

4. Bảo quản

Hiện nay, phương pháp bảo quản hoa cắt cành được sử dụng hiệu quả là phương pháp bảo quản lạnh kết hợp với xử lý các hoá chất.

- Xử lý hoá chất: Hiện nay, trên thị trường có nhiều sản phẩm được sử dụng để giữ hoa tươi lâu. Trước khi hoa cắt đưa vào bảo quản, thường được xử lý các hoá chất sau:

+ Đường saccaroza nồng độ cao (5 - 10%): đường có tác dụng cung cấp thêm dưỡng chất cho cành hoa, giúp tăng tuổi thọ của cành hoa

+ Dung dịch nitrat bạc: có tác dụng diệt khuẩn, hạn chế sự xâm nhập của nấm và vi khuẩn. Nồng độ sử dụng và thời gian xử lý phụ thuộc vào từng loại hoa. Một chất diệt khuẩn khác cũng được sử dụng phổ biến là 1,8 hydroxyl guiline.

+ Dung dịch Thiosulfit bạc (STS): là một chất ức chế ethylen, để di động trong cây, có tác dụng hạn chế sự tạo thành ethylen trong hoa.

+ Axit hữu cơ và muối của chúng: trong bảo quản hoa, chủ yếu dùng axit citric, axit ascorbic, axit benzoic. Axit hữu cơ có tác dụng làm giảm độ pH dung dịch, kích thích hoa hút nước, giảm

thiểu sự bịt chặt ống dẫn nước. Nồng độ axit citric thường dùng là 500 - 800 mg/l, axit ascorbic là 100mg/l, axit benzoic là 150 - 300mg/l.

+ Ngoài ra, trong bảo quản hoa còn sử dụng một số chất kích tố thực vật như BA, GA, CCC, MH... giúp tăng độ bền của hoa.

- Bảo quản lạnh: Điều kiện bảo quản lạnh đối với mỗi loại hoa khác nhau cũng khác nhau.

+ Hoa lily: nhiệt độ trong kho bảo quản 2 - 4°C, thời gian bảo quản lạnh từ 4 - 48 giờ. Nếu bảo quản trong kho lạnh trên 48 giờ sẽ ảnh hưởng đến chất lượng hoa.

+ Hoa đồng tiền: nhiệt độ bảo quản 1 - 2°C, ẩm độ 90 - 95%, thời gian bảo quản 7 - 10 ngày

+ Hoa hồng: nhiệt độ bảo quản tốt nhất là 2 - 5°C, độ ẩm tương đối 85 - 90%.

+ Hoa lay ơn: nhiệt độ bảo quản 2 - 5°C, độ ẩm 90 - 95%.

+ Hoa cúc: nhiệt độ bảo quản 2 - 5°C, độ ẩm 90 - 95%, thời gian bảo quản trong kho từ 5 - 10 ngày.

Chú ý: Tuyệt đối không bảo quản hoa trong kho lạnh có chứa rau quả để tránh ethylen sản sinh từ rau quả ảnh hưởng xấu đến hoa. □

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA



Tết - NGHI LỄ NÔNG NGHIỆP VÀ TẾT



Nghi lễ rước nước hội đình làng Chèm

Đối với cư dân nông nghiệp, từ thuở xa xưa thiên nhiên là điều kỳ bí, là thế giới của những thần linh với niềm tin vào sức mạnh siêu nhiên của tạo hóa, cùng với sự tiến bộ, cư dân đã tạo nên được hệ thống văn hóa mang tính đặc trưng, trong đó Tết được xem là dấu ấn văn hóa có sức sống lâu bền, gắn liền giữa quá khứ, hiện tại và tương lai.

Cách tính lịch nông nghiệp - Thời điểm Tết

Chữ “Tết” bắt nguồn từ chữ “Tiết”, từ chỉ thời điểm chuyển đoạn mang tính chu kỳ của thời tiết. Một năm có rất nhiều tiết và tương ứng với nó là các tết. Ví dụ: tiết 1/1, 3/3, 5/5, 15/8, ... tương ứng là các tết Nguyên đán, Thanh minh, Đoan ngọ, Trung thu, Tết Nguyên đán được coi là lớn nhất, bởi tết này khởi đầu cho một năm mới và là thời điểm bắt đầu của tiết Xuân. Từ thời xa xưa, cư dân nông nghiệp tự xác định cho mình một thức lịch được gọi là nông lịch. Nói chính xác đây là khung thời gian được tính theo cảm nhận và quan sát trực tiếp về sự tương ứng giữa thời tiết/khí hậu với chu kỳ phát triển của cây trồng hoặc các hiện

tượng thường xuyên của tự nhiên xảy ra theo chu kỳ cố định, từ đó ra các khâu lao động cho nhà nông. Đến nay, các loại lịch được tính theo các cách trên vẫn còn tồn tại cùng nhiều đồng bào dân tộc miền núi.

Ví như người Thái kết hợp mô hình nông nghiệp nương rẫy. Vì vậy mà nông lịch của họ mang sắc thái riêng. Chu kỳ nông nghiệp bắt đầu từ tháng 8, 9 lịch Thái tương đương với tháng 5, 6 dương lịch. Người Thái đón tết vào giữa tháng 2 âm lịch - thời điểm khí hậu chuyển từ khô sang mưa. Có thể thấy trong nông lịch của người dân tộc thiểu số bao giờ cũng có 2 - 3 tháng nghỉ ngơi, thời gian này bà con tổ chức các nghi lễ tạ ơn đất trời đã cho mùa vụ tốt tươi và để nhớ về tổ tiên.

Đối với người Kinh, chưa ai xác định được theo Tết Nguyên đán từ bao giờ, thời điểm nào. Nhưng hoàn toàn có cơ sở để xác định cha ông ta cũng ăn tết vào dịp kết thúc một mùa vụ nông nghiệp và sắp mở đầu cho một mùa nông nghiệp mới, tương ứng với giai đoạn chuyển từ mùa khô sang mùa mưa.

Nghi lễ nông nghiệp chính trong dịp Tết

Trước đây, khi nông nghiệp chỉ làm một vụ/năm thì thời gian nông nhàn kéo dài đến hết mùa khô, cuối mùa khô người ta mới làm lễ xuống đồng để bắt đầu một chu kỳ nông nghiệp mới. Cách thức ăn tết này hiện còn phổ biến tại khu vực cộng đồng dân tộc thiểu số. Tại đây, tết là cả khoảng thời gian dài, những ngày lễ chính đôi khi được ấn định theo các hiện tượng tự nhiên trong khu vực họ cư trú. Ví dụ: khi thấy hoa ban nở là người Thái ăn tết, khi thấy hoa Pơ lang (hoa gạo) nở là người Tây Nguyên ăn tết...

Tết của đồng bào dân tộc thiểu số là cả một khoảng thời gian dài từ khi kết thúc mùa vụ trước đến lúc mở đầu một vụ mùa sau. Trong thời gian ấy, dân bản địa thực hiện rất nhiều lễ hội. Ví dụ: sau khi thu hoạch đồng bào Ba Na đưa lúa về kho làm lễ đóng cửa kho lúa để tạ ơn các vị thần, đặc biệt là “mẹ lúa” đã phù hộ cho một mùa bội thu. Sau tết lúa mới, đến đỉnh điểm mùa khô - mùa của dịch bệnh, người Ba Na làm lễ “Kum pul” ở nhà Rông của làng để tẩy uế, ngăn ngừa dịch bệnh.

Trở lại với các nghi thức tết người Kinh, có rất nhiều nghi lễ liên quan đến nước được tổ chức vào thời điểm tết năm mới cổ truyền. Ví dụ như: Hội đền bà Tắm (Nguyên Phi Ý Lan) mở ngày 19/2 âm lịch, được mở đầu bằng đám rước nước từ giếng làng về đền thờ bà. Hội đình làng Chèm từ ngày 14 - 16/5 âm lịch cũng mở đầu là lễ rước nước, đoàn người chèo thuyền đến bến lấy nước và rước nước về đền để làm lễ tắm tượng thánh. Hội làng Bồng Điền (Thái Bình) tổ chức ngày 10/3 âm lịch cũng mở đầu là đám rước nước về đình để thờ... Trong Tết Nguyên đán, người Việt cũng có

tục tắm tất niên, tại các miền thôn quê còn có tục lấy nước tinh khiết vào đúng lúc giao thừa để gia đình sẽ an khang thịnh vượng. Rõ ràng người Việt đã theo Tết Nguyên đán từ lâu đời với những hoạt động quan trọng trong thực hành nghi lễ nông nghiệp mà cho tới nay vẫn còn hiện hữu ở nhiều nơi.

Tết Nguyên đán sẽ là vĩnh cửu?

Có thể nói rằng Tết hoặc tiết có liên quan đến sự chuyển đổi của thời tiết, những thời điểm mà nhà nông phải nhận biết để canh tác nông nghiệp. Mỗi năm có rất nhiều tiết, mỗi tiết lại tương ứng với một khâu lao tác trong một chu kỳ sản xuất nông nghiệp. Và khi mở đầu cho một lao tác nhà nông lại tổ chức một nghi lễ tương ứng, ví dụ nghi lễ ăn cơm mới, lễ nhập kho, lễ đóng kho... Có lẽ bởi tính đa dạng về tộc người, đa dạng văn hóa, đa dạng tết như ở nước ta là một sự thú vị, chúng ta có thể ăn nhiều tết trong một năm.

Tết cũng là một hiện tượng văn hóa – xã hội vận hành theo quy luật. Hiện nay các nhà quản lý đã bước đầu phải đối diện với sự xung đột giữa truyền thống tết trong thực tế và nhu cầu phát triển nói chung. Quá trình phát triển hiện nay làm cho các nền văn hóa xích lại gần nhau hơn. Tiến bộ khoa học công nghệ làm cho “tính thời vụ” trong nông nghiệp dần đổi thay. Ngày nay đã không còn sản xuất 1 vụ trong năm nữa, nếp sống cũng biến đổi. Bên cạnh tết truyền thống của mình, các dân tộc thiểu số ở nước ta cũng đang dần ăn tết theo Tết Nguyên đán. Quá trình biến đổi vẫn đang không ngừng tiếp diễn, theo nhịp điệu ngày càng nhanh hơn. Và, ai có thể sống được nghìn tuổi để đến lúc đó thử ngẫm lại so với bây giờ thì tết đã biến đổi như thế nào?! □

BBT (st)

MÈO VÀ CHUỘT TRONG TRANH DÂN GIAN ĐÔNG HỒ



Ở Việt Nam nhắc đến mèo và chuột, vào những ngày xuân, ai cũng liên tưởng đến bức tranh Đông Hồ “Đám cưới chuột”. Bởi thế đám cưới ấy đã “tưng bừng rộn rã” xuyên không gian, vượt thời gian từ ngàn xưa đến tận bây giờ.

Có quá nhiều nội dung bàn, tranh luận về nguồn gốc, bố cục sắc màu, về tên gọi “Trạng chuột vinh quy” hay “Lão thử cầu thân”... nhưng có một điều hai nhân vật của bức tranh với cuộc “thoại không lời” đến nay vẫn vang vọng nhiều tầng ý nghĩa sâu xa mà nghệ nhân dân gian gửi gắm. Xem tranh để dàng nhận ra nghệ nhân dùng bố cục ngang nó như một lát cắt xẻ ngang cái xã hội làng xã Việt Nam thời phong kiến. Trong cái “khuôn” tranh ấy, có tới 12 con chuột nhưng chỉ có 1 con mèo. Với tỷ lệ 1/12 về số lượng, nhưng không gian và diện tích mà con mèo chiếm chỗ tới 1/8. Vị trí của mèo ở tầng cao nhất và đối mặt, ngược hướng đi với chuột.

Ý ẩn dụ của tranh thể hiện khá rõ hai lực lượng thống trị và bị trị thời kỳ ấy. Có hai con đường mà đàn chuột đi. Đường dưới là chú rể Trạng Chuột và đoàn hộ tống kiệu hoa. Mặc dù đã tránh đường, nhưng tâm trạng chú rể chuột vẫn lo lắng ngoảnh lại quan sát. Đường trên, nỗi lo sợ của họ nhà chuột quá rõ. Con đầu đàn đối diện với mèo cụp cả đuôi lại, con thứ hai đánh rơi cả cá là vật tiến

cống. Hai con còn lại không dám dương kèn lên trời thổi theo đúng nghi thức vui mừng của lễ cưới.

Tuy vậy, bức tranh không chỉ có cuộc thoại cam như vậy. Người nghệ sỹ dân gian, ngoài hình vẽ vẫn còn có chữ và hình chú giải. Trước hết là 5 dấu chấm tượng trưng cho ngũ hành tương khắc tương sinh. Trên bức tranh có đề mấy hàng chữ: “Thử bối đệ ngư: chí, chí, chí”, nghĩa là đàn chuột dâng cá kêu chí, chí, chí. “Miêu nhi thử lễ: mưu, mưu, mưu” nghĩa là chú mèo giữ lễ kêu meo, meo, meo. Lại có hàng chữ nằm ở góc trái phía trên: “tác lạc” nghĩa là làm vui “Khôn khôn khôn đà có dễ - Đổ cao cưới vợ tiếng rằng hời”. Hoá ra đó lại là cảnh vui thanh bình, con người vạn vật trong thời khắc nào đó cũng bỏ qua những đố kỵ hằn thù để cùng tồn tại. Và ý nghĩa tươi vui trong bức tranh dường như là tư duy, là khát vọng của người dân Việt: biết mình, biết người, tránh đối đầu. Chọn đối thoại làm giải pháp mưu sự hoà bình an vui?!

“Đám cưới chuột” nói riêng và tranh dân gian Đông Hồ nói chung, sở dĩ có được sức sống lâu bền và cuốn hút đặc biệt với nhiều thế hệ người Việt cũng như du khách bởi những đề tài trong tranh phản ánh chân thực cuộc sống, đậm chất mộc mạc, giản dị như nét văn hóa truyền thống của người Việt. □

HẢI PHONG

HÌNH ẢNH CON MÈO TRONG CA DAO, TỤC NGỮ VIỆT NAM

Từ hàng ngàn năm nay, mèo vốn là con vật quen thuộc, là người bạn thân thiết của nhiều gia đình. Vì vậy, hình ảnh mèo xuất hiện rất nhiều trong ca dao, thành ngữ, tục ngữ Việt Nam, để lại nhiều bài học sâu sắc. Nói chuyện mèo là nói chuyện nhân sinh.

Mèo là con vật để yêu thương, lấy hình ảnh mèo để khen ngợi

Vóc dáng nhỏ bé, mềm yếu hơn nên mèo thường được bênh vực khi có sự đụng chạm với người bạn chó trong nhà. Thậm chí những tai vạ do mèo gây ra chó cũng phải gánh chịu một cách oan ức:

Con mèo đánh vỡ nổi rang

Con chó chạy lại phải mang lấy đòn.

So với người bạn ngựa khổng lồ nhọc nhằn xuôi ngược cùng với chủ nhân, con mèo chỉ quanh quẩn trong nhà với tính cách lười biếng của mình:

Con mèo nằm bấp ro ro

Ít ăn nên mới ít lo, ít làm

Con ngựa đi Bắc, về Nam

Mạnh ăn nên phải mạnh làm, mạnh lo.

Từ xa xưa, hình ảnh những người trẻ tuổi có khí phách và chí lớn được ví von với “Mèo con bắt chuột cống”. Hình ảnh này thể hiện rằng, bản thân mỗi người đều có thể chiến thắng đối thủ lớn hơn mình, có thể làm nên sự nghiệp lớn nếu dám dũng cảm đối diện.

Không chỉ biểu tượng về tài cao, mèo còn ẩn dụ cho sự tinh ranh, trưởng thành theo thời gian “Mèo già hóa cáo”.

Cũng có khi, hình ảnh mèo là sự thanh lịch, tế nhị của người phụ nữ “Nam thực như hổ, nữ thực như miu”.

Ngoài ra, mèo còn đại diện cho những người biết lượng sức mình “Mèo nhỏ bắt chuột con”.

Trong mối quan hệ giữa con người với con người cần đề cao sự khiêm nhường bởi “Chưa biết mèo nào cắn mỉu nào”. Hình ảnh này dụng ý là sống trên đời chưa biết ai hơn ai, vì vậy mỗi người không nên coi thường kẻ khác.

Con vật được lấy ra để đùa, để chỉ trích

Người Việt Nam có lẽ không ai không biết tới câu ca dao:

Con mèo mà trèo cây cau

Hỏi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà

Chú chuột đi chợ đường xa

Mua mắm, mua muối giỗ cha chú mèo.

Trong bài ca dao này, mèo lại là nhân vật phản diện, phản ánh sự giả tạo của con mèo và sự khôn ngoan của chú chuột. Ý hàm ngôn là trong xã hội còn kẻ mạnh ức hiếp người yếu và kẻ mạnh thường ngụy trang tinh vi bằng bộ mặt giả nhân giả nghĩa. Tuy nhiên, mèo tinh quái nhưng chuột còn tinh ranh hơn. Kết cục là cảnh chú chuột nhỏ bé tinh khôn đã thắng lão mèo to xác hung dữ - một kết thúc có hậu.

Mèo có công bắt chuột bảo vệ mùa màng. Tuy nhiên, trong cuộc đối đầu giữa mèo và chuột, cha ông ta nhiều khi đã đứng từ phía họ hàng nhà chuột để chống lại mèo. Nói về những người có thể làm hại người khác nhưng lại tỏ ra thái độ xót thương là “Mèo khóc chuột”.



Mèo là con vật hay nằm khoanh nên bị coi là hiện thân của sự lười nhác, thế nên có những câu như:

Mèo nằm bồ lúa khoanh đuôi

Vợ anh đẹp lắm: đuổi ruồi không bay.

Hay: Chồng người đi ngược về xuôi

Chồng tôi ngồi bếp sờ đuôi con mèo.

Hình ảnh mèo còn được đưa hóm hỉnh để nhắc khéo những người quá kén:

Còn duyên anh cưới ba heo

Hết duyên anh cưới con mèo cụt đuôi.

Hình ảnh con mèo còn dùng để chế giễu những kẻ hay tự mãn về bản thân như “Mèo khen mèo dài đuôi”. Hay nói về vận may bất ngờ “Mèo mù vớ cá rán”.

Nỗi oan con mèo...

Trong kho tàng ca dao, tục ngữ Việt Nam, dù con mèo không ít lần phải đại diện cho những hình ảnh, tính cách xấu:

Mèo hoang lại gặp chó hoang

Anh đi ăn trộm gặp nàng bút khoai.

Ám chỉ hạng người vô lại khiến ai cũng khinh ghét “Mèo mả gà đồng”.

Trong mối quan hệ giữa mẹ chồng và nàng dâu, không thuận thảo; không thương yêu, kính nhường nhau, cũng có hình ảnh mèo và chuột được đưa vào để so sánh:

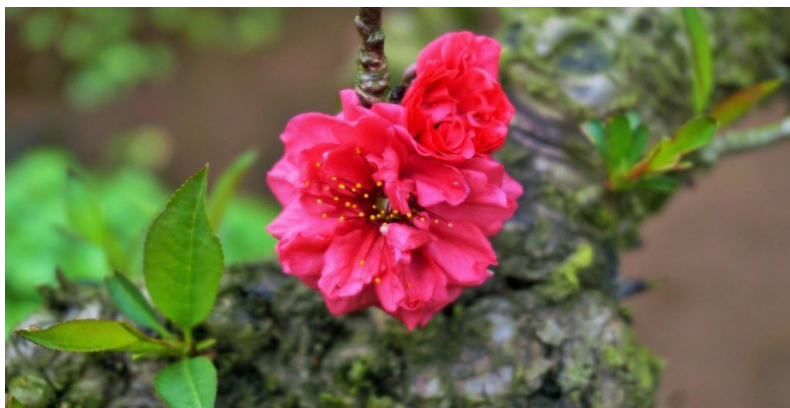
Mẹ chồng đối với nàng dâu

Như mèo với chuột thương nhau bao giờ!

Tuy nhiên, những hình ảnh đó không đơn thuần chỉ là chê trách, mà là kinh nghiệm, lẽ sống, là khát vọng được ông cha ta đúc kết, gửi gắm trong đó. Đó cũng là những bài học còn tồn tại đến muôn đời. □

MAI HỮU PHƯỚC

VỀ ĐẸP CỦA NHỮNG GỐC ĐÀO THẮT THỐN



Đào Thất thốn là một loại đào cảnh cổ, hiếm và có sức sống rất mãnh liệt. Cây có dáng lùn, lá to, dài, có màu xanh đậm, từ gốc đến cành đều sùiphồng, nổi những u, mấu xù xì tạo nên vẻ cổ kính, phong trần.

Hoa đào Thất thốn thường nở bông to, cánh dày, hoa có màu hồng đậm, rất rực rỡ. Nhị hoa vàng, vươn lên kiêu sa trên nền hoa đỏ thắm đem lại cảm giác ấm áp, xua tan cái lạnh giá của đất trời cuối đông đầu xuân. Nếu các loại đào khác thường đơm hoa từ những cành nhỏ thì đào Thất thốn có thể bất chợt đơm hoa từ những trụ gốc khô.

Đào Thất thốn đã có từ rất lâu trước đây nên ý nghĩa cái tên Thất thốn cũng có rất nhiều cách lý giải khác nhau. Có người cho rằng, tên gọi đào Thất thốn là do cứ khoảng 7 "thốn" (mỗi thốn bằng khoảng một đốt ngón tay) lại chia ra các cành nhỏ, mỗi đầu cành ra hoa hay có 7 bông tượng trưng cho chữ thất. Cũng có người cho rằng, lá của loại cây này dài 7 khoảng thốn, gấp 3 - 4 lần so với lá đào thường. Ngoài ra, còn một thuyết nữa cho rằng, 7 năm cây mới ra hoa kếp 7 tầng, mỗi tầng hoa có 7 cánh nên gọi là đào Thất thốn.

Nguồn gốc của loài đào Thất thốn đến nay vẫn là một bí ẩn. Ngay cả các cụ cao tuổi ở làng đào Nhật Tân cũng chỉ biết rằng từ khi lớn lên đã thấy Nhật Tân có đào Thất thốn. Tương truyền, vào thời phong kiến, đây là loài cây quý

hiếm, lạ, rất khó tìm nên thường dùng để tiến cống lên Vua, Chúa mỗi dịp Tết đến, xuân về.

Ngày nay, đào Thất thốn đã được đưa vào trồng để phục vụ nhu cầu thưởng thức của người yêu hoa. Tuy nhiên, quy trình trồng và chăm sóc cây khá khắt khe nên số lượng đào thương phẩm cũng không có nhiều, mà giá trị thì luôn rất cao.

Theo những nhà vườn chuyên trồng đào Thất thốn tại Nhật Tân, muốn trồng được đào Thất thốn thì trước hết, đất trồng phải là đất thịt được đánh lên, phơi nỏ nắng, không còn lại chút chất chua nào. Nước tưới cây cũng phải là loại nước sạch, như thế cây đào mới trở nên thanh cao, tao nhã, giữ được vẻ đẹp nguyên sơ, thuần túy.

Đào Thất thốn nguyên thủy vốn chỉ ra hoa sau rằm tháng Giêng để đón “tháng ăn chơi”, vì thế mà không kinh doanh được, chỉ dành cho mùa lễ hội sau Tết. Người trồng đào Thất thốn ở Nhật Tân đã tìm rất nhiều cách nhưng vẫn không “thuần hóa” được loài cây này nên có một khoảng thời gian, nghề trồng đào Thất thốn bị mai một. Mãi cho đến năm 2009, sau nhiều năm gần bó miệt mài, một nghệ nhân ở Nhật Tân đã chinh phục được loại đào quý này, làm cho các gốc đào Thất thốn trong vườn nở hoa đúng dịp Tết, nhờ vậy, nghề trồng đào Thất thốn tại Nhật Tân đã dần được khôi phục. □

HÀ VŨ

THÀNH PHỐ MÈO Ở MALAYSIA



Những bức tượng Mèo có ở khắp mọi nơi tại thành phố Kuching

Kuching là thủ phủ và thành phố đông dân nhất của bang Sarawak, Malaysia. Không nhiều người biết về lý do thành phố Kuching được đặt tên theo một chú mèo, hầu hết đều là truyền thuyết và những phán đoán. Hình ảnh loài mèo ăn sâu vào cuộc sống của thành phố, từ lịch sử đến văn hoá và cuộc sống hiện đại.

Ở Kuching, đâu đâu cũng có thể thấy mèo và những bức tượng mèo. Từ sân bay về thành phố, ngay ở con đường vòng bên ngoài khu phố Tàu là tượng một chú mèo trắng khổng lồ vẫy tay chào du khách. Trên vỉa hè gần nhà thờ Hồi giáo, một gia đình mèo giống như những con robot nhìn chăm chăm người qua đường. Những bức tượng mèo với phong cách nghệ thuật đường phố được trang trí bằng sơn phun xung quanh các tòa nhà.

Nằm ở phía bắc Tòa thị chính thành phố Kuching, Bảo tàng Mèo chính là nơi đặc biệt nhất trong thành phố nếu bạn muốn tìm hiểu về các loài mèo. Anh Amir, một người làm việc tại Bảo tàng Mèo, cho biết: "Từ 'kucing' có nghĩa là 'mèo' trong tiếng Mã Lai". Đứng cạnh rất nhiều các hiện vật trưng bày khắc họa nên lịch sử 5.000 năm của loài mèo, Amir đã giải thích một số giả thuyết đằng sau sự ra đời của cái tên "Kuching". Một số người tin rằng khi Vương

công đầu tiên của Sarawak, một người Anh tên là James Brooke, đến Kuching vào khoảng năm 1839, ông đã chỉ vào khu dân cư và hỏi tên của nơi này. Một người địa phương nghĩ rằng ông chỉ vào con mèo đi ngang qua, nên đã trả lời là "Kucing". Một số người khác cho rằng thành phố được đặt tên theo loại cây có tên là "Mata kucing", nghĩa là "trái mắt mèo". Giả thuyết cuối cùng về cái tên độc đáo của thành phố này là nó đã được đặt theo loài mèo đuôi ngắn sống dọc bờ sông Sarawak chảy qua thành phố.

Kuching là một thành phố đa sắc tộc, nơi sinh sống của người Mã Lai, Trung Quốc và Ấn Độ và các bộ lạc địa phương như Iban, Bidayuh, Orang Ulu, Melanau. Mèo mang những ý nghĩa quan trọng đối với mỗi nhóm người sống ở nơi đây. Đối với người Trung Quốc, mèo là biểu tượng của sự may mắn. Qua hàng trăm năm, mèo cũng đã được sùng bái bởi những người theo đạo Hồi trong các bộ lạc bản địa trên đảo Borneo. Nhà tiên tri Muhammad có nuôi một chú mèo tên Muezza. Những năm 1950, chính

quyền đã sử dụng hóa chất để tiêu diệt muỗi và chuột mang mầm bệnh sốt rét. Sau khi các hóa chất này ảnh hưởng xấu đến quần thể mèo trong khu vực, Không quân Hoàng gia Anh đã thực hiện một nhiệm vụ có tên "Operation Cat Drop", thả 14.000 con mèo vào vùng nông thôn ở Borneo.

Hình ảnh những chú mèo đã ăn sâu vào cuộc sống của thành phố này. Tượng gia đình mèo khổng lồ nhiều màu sắc trên đỉnh của đài phun nước, những chú mèo tinh nghịch được đúc bằng đồng dọc bờ sông... Ở đây còn có I-CATS – Trường Cao đẳng Quốc tế về Công nghệ Sarawak. Hay Cats FM – Đài phát thanh địa phương. Nơi cao nhất của thành phố, trên một trụ cao là hình ảnh cán cân công lý và một chú mèo bằng vàng, cùng với bốn chú mèo trắng bên dưới.

Đặc biệt, bạn có thể ghé qua Meow Meow Cat Café, gần sông Sarawak, cách Bảo tàng Mèo hơn 5 km về phía nam. Cô chủ Janet và những người sáng lập quán nghĩ rằng phải mở một quán cà phê mèo dành cho những người không có điều kiện nuôi mèo tại nhà. Ở đây bạn sẽ bắt gặp những người khách chơi với nhiều giống mèo khác nhau như mèo Kiwi to lớn với bộ lông trắng xù; Suria, một con mèo Bengal vàng giả; Honey, chú mèo Ba Tư mắt to tròn hay một chú mèo lông dài màu xám có tên April... □

BBT (gt)



Bảo tàng Mèo nằm ở phía bắc Tòa thị chính Kuching đã khắc họa lịch sử 5.000 năm của loài mèo